NAM THỨ MƯỜI BA — SỐ THỨ 2572 MỖI SỐ: 0$02 NGÀY THỨ HAI 12 và THỨ BA 13 OCTOBRE 1925

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Fondateur: F. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHAM-HUY-LUC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.
1re page. Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Nên dịch văn Tây văn Tàu về sau quốc-văn mới hay được

Nhiều tác tôi tin rằng câu nói của người Tây bảo Nam Việt ta không có văn chương là lời nói phải.

Xét những sáng danh-văn của nước ta từ xưa đến giờ, thật không có một chút đặc-sắc nào. Toàn là những tư-tưởng bắt chước; những cảm-tình bị lấy của người ta; những ý-kiến chép lại. Tiếng nôm dẫu là một thổ-âm riêng, mà tinh-thần là tinh-thần Tàu. Từ khi có người Âu-Tây đến ở thì lại bắt-chước những tư-tưởng Âu-Tây, bị lấy những cảm-tình Âu-Tây; chép lại những ý-kiến Âu-Tây, mà làm ra văn quốc-ngữ. chứ ta cổ cho đến bây giờ, chưa hề có học-sáng-kiến ra được cái gì cả. Ngày xưa các cụ dẫu có hay văn Hán, bây giờ có một đôi người dẫu có hay văn Pháp, cái hay ấy chẳng qua cũng là thấp thêm một nén hương để sùng-bái cái thiêng-liêng của hai văn-hoa, mà xung thần với người ta đó mà thôi. Chứ nào đã thấy một áng văn nào, gọi là văn-chương Nam-Việt có chất tinh-thần Nam Việt, tư-tưởng Nam Việt, cảm-tình Nam-Việt ở đấy. Nào đã thấy trong cả Nam-Việt có phát-minh ra một lý-thuyết nào là của Nam-Việt đâu.

Xét ra văn-hóa các dân-tộc trong thế-giới, thì đến lúc đi mượn lẫn tài-liệu của nhau mà nhiều-nhận đắc lấy văn-hóa riêng từng nước. Duy có nước ta là đi vay một cách rất vụng. Bắt-chước ai thì bắt-chước cả, không biết chắp-chánh của người mà làm lấy của ta cho nó đúng ra ăn cắp.

Như thế cũng là bởi người nước ta có tính chuyên học làm xã để học ăn bớt. Cây khéo tay mà làm cầu tinh. Văn-chương cũ, theo Hán, thì bắt-chước Tàu mà ngâm nga những cảnh Thái-sơn, Hoàng-hà, mắt chưa từng thấy; văn chương mới, tại theo ông Tây mà nói những tự-do, bằng-đẳng, nghĩa-vụ, lợi-quyền. Toàn là những điều trong bọng mình không có cỉm, mà mồm bô viết được ra, chỉ sinh được câu khen của chú Khách bảo rằng hai này ngang với văn-chương Lý, Đỗ; hay câu khen của ông Tây bảo là chính lối của ông Lư-thoa hay là ông Mông-đức.

Thì ra con mắt ngắm non sông cảnh vật của mình, trong bấy nhiêu đời, mà không ngờ được cuốt ý tình nào gọi là chút ý tình đặc-biệt. Tản, Đác, Thao, Đà, dẫu có vịnh nên mấy vẫn thanh thoát mà nghe nó cũng phảng phất như là văn thơ của người, đem đổi đi mấy chữ mà thôi.

Nặm cho chín, ấy cũng là chúng ta trước khi làm văn nhà, không biết địch văn người.

Phải b ết rằng một nhà làm văn, làm thơ, mà văn thơ hay là bởi có đặt được ý chung của cả một dân-tộc; mình chỉ cho xã hội nhà mình, mượn cái tiếng nôm-nông của mình, cái cảm khái hứng hồn của mình, để mà tỏ cái cảm-tình chung ra cho thế-nhân nghe.

Vậy thời trước khi có văn thơ, phải có một cái cảm-tình chung của dân-tộc. Cái cảm-tình chung ấy nguyên dân tộc nào cũng đã có sẵn, nhưng phàm các dân-tộc chịu lấn ảnh-hưởng của nhau, thì cái cách diễn đạt cảm tình ấy, nó mới theo thời mà ứng được vào tại thiên-hạ.

Xưa kia ý ưng dân-tộc Nam-Việt ta phải chịu ảnh-hưởng của văn-hóa Tàu, mà gây lấy một văn-hóa của mình. Đến bây giờ cái ảnh-hưởng ấy cũng còn phải có. Mà ngày nay có người Âu-Tây sang ở đất ta, thì lý-ưng cả dân-tộc ta, trong tinh-tình, tư-tưởng, cũng phải chịu cái ảnh-hưởng văn-hóa Âu-Tây.

Nếu một vài người học lấy văn-tự của người Tây, thì chẳng qua cái ảnh-hưởng văn mình Tây Tàu chỉ hiện vào một vài người ấy mà thôi. Văn-chương lời lẽ của một vài người ấy, dẫu có nhờ cái ảnh-hưởng đó mà biến-đổi đi, thì cũng qua là cuộc thay đổi tâm-tình, ngàn từ của một hai sê-nuân mà thôi. Dân-tộc không có dự gì đến cuộc lấy, không theo được mà cũng không hiểu được cái cuộc biến-cải ở trong óc mấy người ấy. Bởi đó mà xưa kia có những bậc cuồng nho, miệng đọc là nghe lấy, cho những bảo ở mấy câu văn học-lỏm. Mà bây giờ thì thêm ra được mấy vị lấy-học, thành riêng trong những ổ văn làm báo, lời văn bẻn-bắc đon-từ, hoặc lối văn nhanh miệng, để đối đáp với người ta, ông Tây cũng cả khen là gỏ, nhưng thường tôi coi như mấy suất đinh để xéo sẻ bên A-nam, mà điện sang bên sở các người bên Viễn-Tây sang tận đây tranh canh mấy chỗ cao nào đó mà thôi. Dân-tộc Nam-Việt không được nước gì phụng hoàng ấy, mà người ngoại quốc cũng không có quí trọng gì. Người ta có khen mình, tất cũng là người ta tự-khen rằng người ta dạy tạ giỏi đó mà thôi.

Người Nam-Việt ta cần dùng như bây giờ là phải có văn dịch. Phải dịch những danh-văn thiên-hạ ra, cho cả quốc dân cùng được biết cái tài liệu mới đó, nhiên hậu quốc dân mới chịu được cái ảnh-hưởng và hóa của người. Mà dịch thì nói là dịch, chứ dùng lấm cái kiểu « lèo » như bây giờ pháp mượn, chắp-nhặt những ý-kiến cỏ tâm đời của người ta ăn cắp đây một chút, đó một chút mà viết nên những câu văn mọi-mè lại tai.

Tôi trộm nghĩ, bao nhiêu những lời chúng ta có thể nói được ra bằng tiếng Nam-Việt bây giờ, toàn là những lời đã có người nói ra rồi cả. Vì ta có những tư-tưởng thật mới, người Tây chưa hề nói đến bao giờ, thì chúng ta nên nói với họ bằng tiếng họ, để mà phát-minh ra ở chỗ có người nghe; chứ mà lấy tiếng Nam-Việt để phát-minh những tân lý-thuyết, thì e rằng người Nam-Việt nghe không hiểu. Và bao nhiêu những điều người ta cho là cổ, dịch ra văn nước mình, thì nghe thật là mới. Vì có thuyết-minh ra những tư-tưởng mới, người nước mình cũng không phân được mới cũ, không có gì làm tiêu-chí nữa mà phân-đoán, mà bình phẩm được.

Âu-là xin các bậc đã theo học người ta, kiến thức đã được rộng thêm đôi chút, có lòng thành-thực với đồng-bang, đồng chủng, không nên giữ những ngón « cổ-hủ » nhơn ra làm gì. Một là tự dịch cho người cùng nước được xem những sách về hay thiên-hạ, hai là tóm tắt phổ-thông cho người nước ta vỡ lòng học lấy những khoa học mới, những phương-pháp tiến-hóa. Trước nữa để những bậc thông-minh « anasm đặc » nọp được thêm ít tài-liệu ở ngoại-quốc đem vào, họa may sau này có thừa được cái ảnh-hưởng ấy mà phát minh ra được một chút tinh-thần nào, gọi được là tinh-thần cần giống Nam Việt; chứ không phải là «phụng sao nguyên bản, cứ thấy làm sao bảo-hao lấm vậy, để thiên-hạ người ta khen mặt mình là một dân bất chước gỏi; sau nữa cả quốc dân cũng thừa được những học-thuật mới mà cải lương lấy được đôi ba chút, những cách làm-ăn của mình, chứ đừng cứ đem thẳng những học-khoa Tàu-tây, thi hành một cách ngô-nghê vào những việc làm ăn giản-dị của nước mình, tự bỏ ở đất người ta thì có hiệu, mà sang đất mình lại hóa ra không.

V.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 9 Octobre 1925

Nước Pháp với Hoa-kỳ

Ngày mai phái-bộ Caillaux sẽ trở về nước Pháp. M. Franklin Bouillon, đọc diễn văn ở nhà hội quán American-Club, có nói bản giao-ước tạm-thời, tức là cái kế tri hoãn để phá bản giao-ước nhất định.

Tại cuộc hội-nghị Locarno

Kỳ hội-đồng ngày hôm nay, xét các điều kiện nước Đức vào hội Vạn-quốc.

M. Luther có hội-kiến với M. Briand hai lần, sau M. Stresemann cũng đến hội-kiến. M. Luther và M. Stresemann có xác bày tỏ ý kiến nước Đức về việc xin bỏ khoản thứ 16 MM. Chamberlain, Vandervelde và Scialoja biểu đồng tình với cái ý-kiến của nước Pháp, xin phải cứ để nguyên các điều kiện đã định về việc cho nước Đức vào hội Vạn quốc. Hội-đồng chưa quyết nghị làm sao.

Ngày thứ hai, các quan thượng-thư nước Bỉ-lan và nước Tiệp-khoa-quốc sẽ đến dự cuộc hội-nghị. Có lẽ ngày thứ tư hay ngày thứ năm sẽ ấn-định xong các khoản.

M. Stresemann, thượng thư ngoại-giao Đức-lan đã tới nơi và đã hội-nghị với MM. Briand và Chamberlain. Ông tỏ ý đẹp lòng về mọi việc.

Nước Đức chế tàu bay

Một công ty tàu bay lớn nước Đức ở Friedrichshafen tạo đất ở gần Aterheim (Thụy sĩ) để dựng một nhà máy lớn chế tàu bay.

Việc chính-trị nước Anh

M. Baldwin diễn-thuyết ở Brighton có nói nước Anh yêu-cầu rằng nước Đức có vào hội Vạn quốc mới lập một bản hiệp-ước bảo-an. Bản hiệp-ước ấy phải có đủ khoản bảo-hiểm cả hai bên, và chỉ chú việc phòng-ngừa mà thôi.

Về sự bỏ-cứu cái nạn thất nghiệp, M. Baldwin khuyên người Anh nên chế mua hàng-hóa của người Anh mà thôi. Ông lại nói chánh-phủ sẽ dùng hết cách để trừ cái nạn cộng-sản.

Nhật-bản với Trung-hoa

Hội-đồng Nhật-bản coi về việc tính toán các số tiền Trung-hoa chịu nợ Nhật-bản ứng chuẩn từ trinh của phụ bản. Phụ bản xin rằng 15 năm sau khi thi-hành việc tăng số quan-thuế phụ lên 2, 1/2, thì giao giải quyền tự-trị cho Trung-hoa. Người ta nói nước Nhật sẽ không nhất định việc xin hội-đồng quan-thuế tính toán lại các trái-khoản Trung-hoa mà không có của đảm-bảo nữa.

Nước Nhật với nước Nga

Ở Moscou có tin rằng các đại-biểu Nga Nhật họp ý nhau về việc cho nước Nhật thuê một khu mỏ dầu ở phía bắc Sakalinc trong một hạn 45 năm. Còn các vấn-đề khác từ nay đến 15 octobre có thể giải quyết xong nốt.

(Indopacifi)

Nước Ý với bản hiệp ước bảo hòa

Nước Ý ưng bảo-lãnh bản hiệp ước bảo-hòa về tây phương, mà nhiều khoản đã được hội-đồng ưng chuẩn.

(Havas)

VỚI DÙNG TRONG VIỆC VẬN TẢI

Quan tổng-trưởng bộ thuộc-địa nước Bỉ mới tiếp được một bản tờ-trình nói về sự dùng voi trong việc vận-tải ở thuộc-địa Congo. Trong các nước có thuộc-địa ở Phi-châu mới có nước Bỉ là dùng được voi trong việc vận-tải mà thôi.

Đội voi thứ nhất thì dùng ở một con đường dài 65 kilomètres, từ Titulo đến Bambili về đông bộ địa-hạt Congo của nước Bỉ. Xe con thì hai con voi kéo, tải được độ bốn tấn, và cứ năm cỗ xe lại có một đội voi để thay đổi. Ở đến Ari, hiện nay có mười hai đội voi. Các xe voi đi một ngày 24 kilomètres, mỗi giờ được độ 5 kilomètres. Tiền nước đỡ đạc bằng voi tính ra nhưa đến một quan một tấn.

MỘT NGƯỜI CÓ THỂ HỌC ĐƯỢC BAO NHIÊU THỨ TIẾNG NÓI?

Lắm người có khiếu lạ về sự học tiếng nói. Trong khi người thường mất hàng tháng, hàng năm, học tập khổ sở, mới học được một thứ tiếng, mà ứng người ấy chỉ nghe qua là nhớ mà thôi. Thế-kỷ trước đây, có một người Anh tên là Elihu Burritt, chẳng có thầy nào dạy, chỉ học lấy một mình, mà biết được sáu chục thứ tiếng.

Hồng giáo-chủ Mezzofanti, chánh giám-đốc thư-viện ở giáo hội đô-thành, tạ-thế trong năm 1848, lại rõi tiếng hơn người Anh nói trên kia. Ông học rộng, và nhớ nhiều, điều nỗi không những nói được, mà lại còn đọc được, viết được hơn năm mươi thứ tiếng, đã là không kể những thứ tiếng thổ ngữ. Giáo-chủ thường tự phụ có thể nói chuyện với người khắp hoàn cầu, mà không phải dùng thông-ngôn.

Gần đây, lại có giáo-sư C. J. Arnell mới tạ-thế ở Washington là một nhà ngữ học giỏi lắm, vì ông cũng biết hơn năm chục thứ tiếng ngoại-quốc.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Nguyên xã tôi, có bốn thôn, trước kia là tổng Giáp, thôn Ất chung một bãi chỉ, thôn Bính, thôn Đinh mỗi thôn riêng một bãi chỉ, có một lý trưởng, một phó-lý, đinh, tiền, ấm-thực, thôn nào thôn ấy đều riêng cả, trong bốn thôn có một số địa bạ, trên nào làm lý-trưởng thì thôn ấy giữ, năm nào lý-trưởng lĩnh bãi-chỉ về, gán giả thôn nào thôn ấy bổ thu thuế, rồi lại giao lý-trưởng độ nạp, đến năm 1920 nghị-định nhà nước bỏ sưu đều một hạng 2$50 cả, và công-tư điền-thổ, hợp một bãi-chỉ, nhưng lý-trưởng lĩnh bãi-chỉ về cứ ra thôn nào thôn ấy, tiền cái thuế ấy rồi lý-trưởng cũng nhận để nạp, thế mà trước kia thôn Bính thôn Đinh bị sông cái lở, và thôn Ất cũng lở, tiếp thôn Giáp cũng lở, nhưng thôn Giáp cũng hãy còn thổ-cư, chiếu trong sổ địa-bạ, hiện nay thôn Giáp đinh số cộng 280 người, công chẩn-thổ khẩu phần, mỗi người được ba sào rưỡi, thôn Ất đinh số cộng 150 người, công chẩn-thổ khẩu phần, mỗi người được 7 sào rưỡi, thôn Bính thôn Đinh đinh số cộng 150 người, công chẩn-thổ khẩu phần mỗi người được hơn một mẫu, như thế thì thôn nhiều người ít ruộng, thôn ít người nhiều ruộng, mà thôn Ất, Bính, Đinh đã ở xâm vào đất thôn Giáp, lại còn tranh thu thuế tư-thổ và đi kiện thôn Giáp nữa, nay thôn Bính có 70 người lại làm được chánh hương hội, với lý-trưởng, chánh-tổng trong một nhà cả, còn liên công-quỹ với quốc-trái, chánh phó hương-hội, lý-trưởng lộc biển có thể tự quyền bán đi, và cho người làng khác vay, với số thu chi trong ba năm không có tính toán, và không niêm-yết ở đình cho công-chúng biết thì lệ lẽ thế nào? Và thôn Giáp đinh số 280) người, có rue làm đơn xin quan trên, chiếu đinh quân điền cho đầu, và xin riêng hẳn một bãi chỉ, một lý-trưởng, phó-lý, với chánh phó hương-hội, lộc-biển để làm việc quan cho tiện không? Vì rằng tôi không biết luật-lệ cho nên tôi nói rành - mạch các lẽ cây xin qui-báo làm ơn đăng báo chỉ bảo cho tôi được biết, thì tôi đội ơn qui-báo lắm lắm.

LỜI ĐÁP. — Câu hỏi của ông khi lỗi thôi một tí, thành ra giải đáp mất lâu công lắm.

Việc phân công điền công-thổ là việc của Hương-hội, mà các điền-thổ ấy là của chung cả làng, chứ không phải là của thôn nào, vì rằng đối với dân-luật, các thôn không có cái tư-cách là *pháp nhân*.

Vậy các công điền công-thổ ấy phải để cho cả làng cùng được hưởng dụng, chứ thôn nào nhận phần nhiều hơn thôn khác là bất công. Việc ấy có thể thưa tại quan cai-trị được.

Còn như việc xin cho một thôn nào bỏ lập thành làng thì khó lắm, vì là trái với ý của chánh-phủ Bắc-kỳ, là ý muốn họp mấy làng làm một để có giảm bớt số lăng dịch. Xem ngay tờ chu-tri của quan Thống sứ Bắc-kỳ ngày 12 août 1921 có đoạn sau nay thì đủ rõ:

« Mấy năm nay, các quan đầu tỉnh, xét ra nhiều nghị hay cho các thôn bỏ lập thành xã mới, vậy tôi nhắc đi nhắc lại tờ ý để các ngài biết rằng việc chia biệt lập như thế rất không nên. Như các thôn trong một xã hễ có điều gì bất bình với nhau, muốn giải quyết cho xong là phân ngay xã ra làm đôi. Vì lẽ ấy mà trong khoảng ba mươi năm nay, ở mấy tỉnh trung-châu lập thêm đến hàng trăm xã mới nữa. Vậy tôi nay nhắc lại lần nữa, *chẳng những không nên cho các thôn biệt lập mà thôi*, lại còn nên phủ dụ các xã bé sáp nhập vào các xã lớn cận nữa ».

Không có lệ nào cấm trong một nhà mấy người ra làm chánh hương-hội, phó hương-hội và lý-trưởng cả. Chỉ có nghị định quan Thống sứ Bắc-kỳ cấm: 1° người cùng một làng vừa làm chánh-tổng vừa làm phó tổng trong một tổng; 2° trong một nhà cha con hay là anh em một không được làm chánh-tổng phó tổng trong một tổng, làm chánh phó tổng, lý-trưởng hay phó lý trong một tổng, hay là làm lý-trưởng, phó lý trong một làng.

* * *

Không có lệ nào cấm hương hội được bán phiếu công-thái cả, miễn là:

1° Việc bán ấy phải dự định sẵn từ trước vào trong sổ dự-toán của làng mà sổ dự toán ấy phải do quan Công-sứ duyệt y;

2° Tiền bán được bao nhiêu phải giao cho thủ-quỹ biên vào khoản thu nhập.

Các khoản thu nhập và chi tiêu của làng phải theo như sổ dự toán do chánh hương hội làm, có lý-kỳ và lý trưởng phụ giúp, do cả hương-hội đầu phiếu ưng thuận *ở nơi công-đồng* và lại do quan công-sứ duyệt y. Sổ ấy trong năm lại do quan Công-sứ và các quan tỉnh hay là quan phủ huyện kiểm soát, tiền nhỏ nào còn thừa lại bao nhiêu phải ghi vào sổ dự-toán năm sau. Như vậy thì hà tất hương-hội phải nêm yết cái sổ thu nhập và chi tiêu cho công chúng biết làm gì, vì hương hội đã ưng thuận ở nơi công đồng rồi mà trong hương hội thì họ nào là chẳng có đại-biểu của mình?

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 26 độ
15 giờ 30 độ

Giá thóc gạo

Gạo hạng nhất một tạ	10	00
nhì,	9	20
ba,	8	50
Thóc hạng nhất,	5	90
Bắp ngô	5	45

Giá lợn. — Kể từ ngày 12 Octobre 1925, giá lợn ở kho Hà-nước định là 12 f. 40.

Tin tàu. — Tàu *Claude Choppe* mang thư sang Pháp đến ngày thứ năm 15 octobre hồi 5 giờ ở Hải-phòng rồi chạy đi Tourane, Qui-nhơn và Saigon.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 14 octobre.

Chương-trình và thời khắc ở các trường Trung-học. — Trong một số báo trước bản báo đã đăng rằng đạo chỉ-dụ ngày 13 mai 1925 và nghị-định ngày 3 juin 1925 về các thời khắc và chương-trình của các trường Trung-học con trai ở bên Pháp đều thi-hành tại trường Trung-học Albert-Sarraut ở Hanoi và trường Trung-học Chasseloup-Laubat ở Saigon.

Nay đã thấy *Quan-báo Đông-pháp* đăng đạo chỉ-dụ ấy như sau này:

« Bực trung-học gồm cả thầy là bảy năm. Bực trung học ấy tiếp tuốt với bực sơ-đẳng tiểu học do điều thứ nhất trong luật ngày 28 mars 1882 đặt ra.

Hai ban, học-trò được tuỳ ý chọn lấy một.

Một ban thì ngoài những môn dạy chung của hai ban, lớp nào cũng phải học chữ *grec*, còn từ lớp nhì trở lên học chữ *grec* hay không là tùy ý.

Hai ban thì giờ học *lati* và *grec* lấy chữ Pháp và một thứ sinh-ngữ nữa thế vào về học nhiều hơn.

Về khoa toán học và vật-lý hóa-học, văn-vật học thì hai ban chương trình cũng như nhau.

Học-trò học hết *lớp nhất* rồi, bắt cứ thuộc về ban nào cũng được theo lớp triết-học và toán-học.

Bực trung-học tốt nghiệp thì chỉ có một văn bằng là bằng tú-tài.

Thời khắc và chương-trình các lớp bực trung-học đều do nghị-định quan Học bộ thượng-thư định.

Học-trò muốn vào học-trường trung-học, theo lớp nào thì sức phải đủ theo được chương-trình lớp ấy.

Đạo chỉ-dụ ngày 3 mai 1923 và ngày 9 août 1924 thi nay bãi đi. Các học-trò đang học bực trung-học hiện giờ mà đến ngày 1er octobre 1925 vào lớp ba, lớp nhì, lớp nhất, lớp triết-học và lớp toán-học thì vẫn theo hạn chỉ-dụ ngày 31 mai 1924 ».

Cứ theo như chỉ-dụ mới ấy thì từ lớp sáu lên đến lớp nhất, về khoa toán-học và vật-lý-hóa học văn-vật-học cũng học một ct ương trình như nhau cả. Khi thi xong phần thứ nhất bằng tú-tài rồi thì mới chọn về ban về khoa-học hay là khoa học.

Việc học các thanh-sinh-ngữ thì vẫn để nguyên cái địa-vị to như cũ. Học-trò ban B, lên đến lớp tư rồi mới bắt đầu học một thứ sinh ngữ thứ hai mà học-trò ban A trong khi ấy mới bắt đầu học chữ *grec*. Học-trò ban A học hết lớp ba rồi thì được tùy ý học luôn chữ *grec* hoặc là học chữ Pháp kỳ hoa và thứ sinh ngữ mà đã học từ lớp sáu.

Sau nữa là khoa văn-chương ở lớp triết-học trước kia được tùy ý thi tự rày là một học khoa cưỡng bách.

Ấy việc học bực trung-học bây giờ cải cách đại để là như thế.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ. — Chương trình kỳ Hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ năm nay như sau này :

Thứ tư 14 hồi 9 giờ : Khai nghị.

Thứ năm 15, thứ sáu 16 : Xét sổ chi thu năm 1926.

Thứ bảy 17 octobre hồi 8 giờ : Xét sổ dự-toán chương 22 và 23 (việc công-chính).

Chương 32 và 34 (việc học-chính).

Chương 20 (việc địa-chính).

Hồi 15 giờ : Chương 29 và 30 (việc Y tế).

Chương 24 và 25 (việc nông-chính).

Chương 26 và 27 (việc lâm chính).

Chương 28 và 29 (việc thú-y).

Thứ hai 19 octobre, hồi 8 giờ : Đọc các tờ thỉnh cầu.

Thứ ba 20 octobre : Giải tán.

Tiền hưu bổng của quan cai-trị Lachaud. — Số tiền hưu bổng của M. Lachaud (Henri-Marie-Joseph) quan cai-trị hạng nhất nguyên công-sứ Hà-đông nay định là một vạn hai nghìn quan một năm, kể từ ngày 24 décembre 1925.

Việc bán các sách giáo-khoa của nha Học-chính. — Các hàng sách ở Đông pháp được phép bán các thứ sách giáo-khoa và các bảng treo tường do Hội-đồng tu thư nha Học-chính Đông-pháp soạn ra, nhưng giá bán không được lấy lãi quá 2 xu một quyển hoặc một bảng, là giá nhà nước bán cho theo như điều thứ 9 nghị định ngày 14 octobre 1924.

Tòa án Trừng-trị — Sáng hôm nay tòa án Trừng trị xử những việc sau này :

Ăn cắp mandat và giả mạo — Hôm 2 tháng 9 tây vừa rồi một người học-trò tên là Nguyễn-trọng-Đạt có một cái *mandat* 21 đồng của nhà ở Nam-định gửi lên không hiểu vì cớ gì mà tên Ng-văn-Quát không làm nghề nghiệp gì nhận được rồi đưa nhờ Phạm văn-Chuyên là thợ may ký mạo tên đem hai người chứng là Đào-Sang và Ng-văn-Chân đều là học-trò ký nhận thực đi lĩnh chia nhau. Ng-văn-Quát lấy 15 đồng, Phạm-văn-Chuyên 2 đồng và những cậu học-trò mỗi cậu 2 đồng. Khi người nhà người học-trò là Ng-trọng-Đạt biết cái thư ấy không nhận được mới đem cái biên-lai *mandat* đến sở Bưu chính trình thì mới bắt được một lũ gian lậu. Tòa phạt Ng-văn-Quát và Phạm-văn-Chuyên mỗi tên 6 tháng tù. Còn hai cậu Đào-Sáng và Ng-văn Chân là đồng-đảng việc giả mạo ấy vì quên chưa giao trát đòi xét thì tòa hãy lưu lại chưa xét đến.

Chực ăn cắp của chủ. — Ở hiệu Vũ-văn An có bắt được Ng-văn-Nhu là cu ly xe làm ở hiệu ấy ăn cắp một tấm sa tanh đem giấu ở chuồng tiêu rồi giắt vào mình đi ra ngoài cửa chực đưa cho người khác truồn đi. Hỏi thì tên Nhu đổ cho Đỗ-v-Thiện làm công bán hàng ở hiệu ấy đưa cho nó. Nhưng hỏi Đỗ-v-Thiện thì không nhận lẽ gì. Tòa phạt Ng-v-Nhu 3 tháng tù và bắt phải bồi 1 đồng cho hiệu Vũ-v-An và tha cho Đỗ-v Thiện vì xét không đủ chứng cớ.

Khám nhà trái phép. — Nguyễn-văn-Văn là mật-thám có một đứa ở ăn cắp trốn đi, mới đi dò, nghi cho một người tên là Trần-danh-Thông ở Sinh-từ chứa đồ ăn cắp, nên sáng hôm sau ngày bị mất cắp vào hồi 6 giờ sáng Ng-v-Văn tự tiện dẫn lý-trưởng đến nhà người ấy khám xét mọi nơi, nhưng không thấy gì cả mà khi vào khám cũng không có bảo gì chủ nhà cả. Đến lúc trở ra chủ nhà hỏi thì lại nói đồ là vào khám thuốc phiện lậu. Người chủ nhà thấy ra mới quay vào kiểm-soát cả đồ đạc và tiền nong thì thấy mất 10 đồng bạc mới đi trình thì mới rõ việc khám nhà không có lệnh quan trên. Hỏi thì Ng-v Văn nhận có đến khám nhà người ấy nhưng không có lấy tiền bạc gì cả. Tòa phạt Ng-văn-Văn 15 ngày tù án treo và 100 quan.

Ăn cắp của chủ. — Ng-v-Khang, 17 tuổi, ở với một người tên là Ng-thị-Chinh bán hàng thuốc lào mở tủ chè ra ăn cắp một chuỗi hột vàng giá 40 đồng, 2 cái giấy biên lai tiền họ và 35 đồng rồi trốn đi. Sau vì có đơn kiện sở Mật-thám bắt được nó và khám trong mình hãy còn thấy chuỗi hột vàng và 16 đồng bạc, hiện đã giao cho chủ bị mất cắp. Tòa phạt Ng-v-Khang 3 tháng tù án treo.

Một chiếc tàu va phải cột cầu sông Cái. — Tối thứ sáu vừa rồi hồi 7 giờ rưỡi chiếc tàu *Yenbay* ở Tuyên-quang về va phải một cái cột cầu sông Cái về bên tả-hà, đến nỗi hai người hành-khách phải ngã lăn xuống nước. Một người tên là Ngô đình-Kỷ ở Sơn-tây xuống với một người con trai chừng 14 tuổi không rõ căn-cước thế nào.

Việc trồng lúa mỳ ở đây — Quan binh đầu hạt Cao-bằng bấy nay vẫn thí-nghiệm về việc trồng lúa mỳ ở trên ấy. Ngày tháng décembre năm 1923, có lấy ở sở Bình-lương 700 kgr lúa mỳ đem lên trên ấy trồng thí-nghiệm thì ban đầu lúa nghe cũng tốt lắm, nhưng ngặt vì về sau bị mưa phùn, thành thử thu-hoạch chẳng được mấy, số lúa gặt được chỉ hơ ngang với số lúa giống bỏ ra mà thôi.

Tuy vậy, về mạn thượng-du Bắc-kỳ chắc có thể mở-mang nghề trồng lúa mỳ được, sau này sẽ chỉnh đốn việc trồng lúa mỳ cho được hoàn hảo hơn. Việc thí nghiệm vừa rồi không được mỹ mãn là vì lúa gieo khi chậm, đất làm chưa được kỹ và không có phân bón.

Công ty đánh cá và làm Nước mắm Bắc-kỳ

CÓ LỜI KÍNH CÁO :

[illegible]

Chính sở công-ty tại Hanoi
51, đường Gia-Long.

... 39, phố hàng Đàn, và ở các tỉnh cũng đều đã có bán cả rồi.

Một cái án. — Ngày thứ bảy vừa rồi, tòa án sơ-thẩm xét về việc hộ, có xử một việc như sau này :

Một người thợ tên là Phạm-hữu-Thái làm công với Mme Darnaud, trong khi đang làm cho chủ bị trọng thương vì một cái máy cưa. Người thợ ấy không được chủ bồi thường tiền cho mình, nên có thưa tại tòa án xử về việc hộ, mong rằng tòa bắt đền cho chút đỉnh chăng. Theo như lời xin của người chủ thì tòa xét ra rằng người thợ bị thương là lỗi mình, vì cái việc mình làm hôm ấy, không phải là phận sự của mình mà là việc của người thợ khác. Bởi thế mà Phạm-hữu-Thái không được tiền bồi thường lại phải chịu tiền lệ-phí.

Một trận đánh nhau ở dưới Thái-hà. — Tối thứ năm vừa rồi hồi 10 giờ hơn, tại một nhà ả đầu ở ấp Thái-hà có xảy ra một cuộc đánh nhau to. Cuộc này không phải quan-viên rắc-rối với quan-viên vì sự ghen-tuông mà sinh ra ẩu-đả nhau như những đám ta thường thấy đâu. Nguyên một người tên là Tín làm nghề đóng giầy, trước có bắt nhân-tình với đào Quí từ khi ả chưa nhập tịch trong xóm bình-khang. Về sau Tín vẫn đem lòng dan díu mong sẽ có ngày cầm bén dây duyên. Nhưng xem chừng đào Quí ra lòng hờ hững, muốn cùng Tín đoạn tuyệt chút duyên vợ. Tín thấy vậy lòng riêng riêng giận a kia nỡ phụ, mong giáp mặt nhau để ỏ nỗi lòng, nhưng bóng-hồng khuất lẻo, tìm đâu cho thấy cố nhân. Mới đây Tín nghe nói người yêu hiện ở nhà đào Hưởng ở ấp Thái-hà, nên tối hôm thứ năm hồi quá 10 giờ, có đem mấy người đi theo xuống ấp, vào thẳng nhà đào ... kai đến cửa, một mình Tín ... kép Hưởng vợ hắn o bắt tại ... thì hiện ở đâu, và bắt phải ... Kép Hưởng trả lời rằng không ... oi nào như thế ở nhà hắn, ... ấn Tín có tát một cái. Về sau ... ở hai bên cãi lẽ nhau thế ... Tín chạy ra ngoài, bấy giờ ... tuần đứng ở đấy cự tên Tín ... m vào nhà người ta để phá- ... như thế. Chẳng hay Tín nói ... n sao, tên tuần vụt Tín một ... ấy thước, Tín giật lại được, ... trả lại, thì tên tuần ngã lăn ... g đất. Tín vừa toan kêu anh ... niêng tên tuần lên sở mật-thám ... gười hai bên hàng phố thấy thế ... ò ra đánh, mấy tên đó chạy vào ... đào Xâm, trốn ra cổng sau, ... ưng bị lính tuần bắt được. Hiện ... ấy chỉ còn Tín bị giam, còn những ... gười khác bị bắt đều được tha cả.

MỘT VIỆC THẮNG LỢI CỦA KỸ-NGHỆ NƯỚC PHÁP

[illegible]

Trục xuất cảnh ngoại. — Chiểu theo chỉ dụ quan Toàn-quyền, những người Trung-hoa có tên sau này đều phải đuổi ra ngoại địa-hạt Đông-dương và Quảng-châu-loan :

Lô Sam, Chap Ky, San-phi-Nam, Cam-Chau tức Ly-se-Bao, Vong-nai-Yane tức Tcho-Tchéang, Ung-tai-Seng, Lay-a-Sam.

Ai tín. — Bản-quán được tin buồn rằng bà nội-tướng ông Dương-tự-Tám là lệnh-lang cụ Thiếu Dương thuở xưa, giáo-học trường tư ở phố Liên trì, mới tạ thế tại quí-xá ở phố ấy. Đến mai 26 tháng 8 ta, hồi một giờ chiều sẽ làm lễ cất đám. Vậy xin có lời chia buồn cùng ông Giáo Tám và quí quyến.

Máy nói đặt tại Hội-chợ. — Hội-đồng kiểm sát Hội-chợ Hanoi có lời bá-cáo với các nhà có hàng bày tại Hội-chợ rằng hội-đồng đã điều-đình với sở Bưu-điện để cho đặt máy nói trong các gian hàng suốt trong kỳ Hội-chợ, giá tiền đặt mỗi cái là mười đồng.

Các giấy thuê đặt sở Bưu-điện nhận đến ngày 10 novembre là cùng.

Ngạch Học-chính. — Đạo nghị-định ngày 14 novembre 1924 để M. Lưu-Bửu, giáo học, tùy quyền quan Đốc-lý Hanoi bổ dụng thì nay bãi đi.

Đạo nghị-định ngày 30 septembre 1925 bổ M. Trần-trọng-Huy, giáo học thí sai tập sự thì nay bãi đi.

Đạo nghị định ngày 14 août 1925 cho M. Ng-triệu Luật được thêm hạn nghỉ lần thứ hai nữa là một năm thì nay bãi đi.

M, Ng-triệu-Luật, giáo học hạng tám, hết hạn nghỉ, nay lại phục bổ kể từ ngày 1er octobre 1925.

M. Trần-vănCẩn, giáo học tập sự tại Hưng-yên, nay được từ chức kể từ ngày 29 septembre 1925 trở đi.

NÀO AI MUỐN GIẢI CHÍ !!!

NÀO AI MUỐN MUA VUI !!!

Mau mau đến rạp Chớp bóng
CINEMA PALACE (Phố Tràng-tiền)
Từ thứ tư 7 đến thứ ba 13 Octobre 1925

Xem phim ảnh

« LỆ-LUẬT VỀ SỰ RƯỚC ĐÃI »
Les Lois de l'Hospitalité
buồn cười tức bụng !!

Tại CINEMA PATHE bên cạnh đền bà Kiệu
Từ thứ sáu 9 đến chủ nhật 11 Octobre 1925
chiếu đại phim ảnh
LE LION DE VENISE
6 đoạn
Rất hay !!! Rất vui !!!

Tại rạp FAMILY CINÉMA (phố hàng Buồm)
Đang chiếu phim ảnh tiểu thuyết
LA FLÈCHE VENGERESSE
« Mũi tên bắn báo thù »

HIỆU BÀO-CHẾ :
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY

Trường Pháp-Việt. — Quan Học-chính Bắc-kỳ có lời bá cáo rằng đến ngày 12 octobre 1925.

Trường Yên-thành : còn 10 chỗ ở lớp năm.

Trường Yên-phụ ; còn 6 chỗ ở lớp ba và 10 chỗ ở lớp tư.

Học-trò vào lớp năm thì phải từ 7 tuổi đến 8 tuổi, vào lớp tư từ 8 tuổi đến 9 tuổi, vào lớp ba từ 9 tuổi đến 10 tuổi. Ai muốn xin học phải nộp đơn với giấy khai-sinh tại buồng giấy quan Đốc các trường phía Bắc ở phố Bờ sông số 60.

Những thói gian vặt. — Ng-thị-Hên, ở con đường số 83, can việc ăn cắp quần áo, giá đáng 40 đồng của người tên là Minh, số 133 phố hàng Bông, Hoàng-văn-Đàm, 36 tuổi, phu xe bị thưa là ăn-cắp các đồ đạc ở xe của Mme Ng-thị-Cố, số 12, phố Duranton, nên đều đã bị bắt giải vào tòa án.

MUỐN BÁN : 1 cái tủ sắt, bề cao 1 thước, và 1 cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực
Hỏi tại 55, đường Đồng-khánh, Hanoi.

Bán một cái xe ô-tô « Renault » 10 mã-lực ; hỏi tại bản-quán.

AU CINEMA TONKINOIS
13, Phố Hàng Quạt, Hanoi

CHƯƠNG-TRÌNH
Từ ngày thứ sáu 9 đến ngày thứ hai 12 Octobre 1925

Một phim ảnh mỹ thuật rất lạ rất đẹp
CÁC CHUYỆN HUYỀN BÍ Ở PARIS
Soạn theo sách kiệt-tác của Eugène Sue
Chiếu hồi thứ ba, và hồi thứ tư

Ngày thứ bảy 10 Octobre Hồi 17 giờ 30
Ngày chủ-nhật 11 Octobre
Có buổi ban ngày giảm giá

Ngày chủ-nhật 11 octobre
... ban ngày đặc-biệt từ 15 giờ đến 17 giờ
LA DÉESSE DES TROPIQUES
hồi thứ 5 và hồi thứ 6

Agents exclusifs ...
L. MAYENCE & Cie
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Cai giây thép ăn cắp giây nói. — Đặng-ngọc-Tuyết, làm thị dịch số 52 phố Ninh-xá (Bắc ninh) can việc ăn cắp giây nói ở Đáp-cầu thì nay đã phải bắt giải vào tòa án.

Bội tín. — Phạm-đình-Thạc, làm ruộng ở Du-'a (Hải-dương) bị một người Tây kiện là bội tín mất 65p 52, nên đã bị bắt giam xét.

Sao mà thắt cổ tự tử ? — Vừa rồi người ta thấy nói một người đàn ông thắt cổ treo trên cành cây ở con đường Bạch-mai ra Cống-vọng. Người này mặc quần trắng, áo dài thâm, không biết vì cớ làm sao mà thắt cổ tự tử như thế. Khám trong mình không có thương tích gì thì đã cho chôn.

Vớt được xác. — Vừa rồi người ta vớt được xác một người đàn-bà chừng 40 tuổi, trôi giạt vào bờ sông Cái, bình như bị ngâm nước đã lâu ngày rồi. Khám không có thương tích gì thì đã cho mai táng.

PHARMACIE FRANÇAISE & INDIGÈNE

Pharmacie Montès
54, RUE PAUL-BERT, HANOI

MỜI ĐẾN THUỐC :

Le Peptofer Jaillet

là thứ thuốc bổ rất thật hiệu

Tin sau cùng

Tin về quan Toàn quyền Varenne

M. André Hesse, tổng-trưởng bộ thuộc-địa đã giới thiệu quan Toàn-quyền Đông-dương với hội-đồng thuộc-địa của thứ dân nghị-viện. Quan thượng-thư, và quan Toàn-quyền trần-thuyết về cái chánh sách thuộc-địa của các ngài, Quan Varenne nói cái cách của ngài định giải quyết các vấn-đề tài chánh, học-vụ, vệ sinh, nhập tịch dân Pháp, và các hội-đồng thảo-nghị. Ngài đáp lại một cách phân-minh, các câu của các ông nghị-viện, nhất là của ông Outrey hỏi ngài, ngài có nói nay cần phải bài-trừ các việc vận-động của đảng cộng-sản ở Viễn-đông.

Đảng cộng-sản ở Pháp

Đảng cộng-sản nghị rằng ngày thứ thứ hai nhất loạt đình công 24 giờ để tỏ tình phản kháng về đường chánh-

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai)

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中
22, PHỐ NHÀ THỜ (G. LAMBLOT)
HIỆU-TRƯỞNG : PHẠM-HUY-LỤC

Chương-trình dạy theo như chương-trình Nhà-nước, nhưng chú trọng nhất về khoa Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí mỗi tháng tạm định như sau này :

Lớp Đồng-ấu	2$50
Lớp Dự-bị	3,00
Lớp Sơ-đẳng	3,00

Ngày 15 octobre khai giảng

Số 302

THỦY-HỬ

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Tống-giang nói :

— Mời hai vị tráng-sĩ cùng đi, hẳn tất phải lưu một người ở lại. Nội trong ngày mai, *Tống-giang* này xin đợi tin lành.

Hạng-sung và *Lý-cổn* sụp lạy mà rằng :

— Tôn-ông thật là một bậc đại-trượng-phu ! Nếu *Phàn-thụy* không chịu đầu hàng thì hai chúng tôi cũng xin bắt đem về đây để nộp ở dưới cờ tôn-ông vậy.

Tống-giang nghe nói mừng-rỡ, đặt tiệc khoản-đãi, lại đưa hai bộ áo mới cho hai người thay, rồi gọi quân lâu-la lấy giáo và ngựa đem trả hai người và tiễn đưa về trại.

Hai người cưỡi ngựa ra đi, trong khi đi đường, ngẫm nghĩ lấy làm cảm-kích không biết thế nào cho cùng. Khi hai người về đến chân núi *Mang đường-sơn*, quân lâu-la trông thấy giật mình, đón mời lên trên sơn trại.

Phàn-thụy hỏi rằng :

— Sao chúng lại tha cho hai bác về ?

Hạng-sung và *Lý-cổn* nói :

— Chúng ta là người trái mệnh trời, thật đáng muôn chết !

Phàn thụy nói :

— Tại sao ngày nay các bác lại nói như thế ?

Hai người liền đem những lời nghĩa-khí của *Tống giang* thuật hết đầu đuôi câu chuyện cho *Phàn thụy* nghe.

Phàn-thụy nói :

— Nếu ông *Tống công-minh* là người có nghĩa-khí như thế thì chúng ta không nên trái mệnh trời, sáng mai ta cùng xuống núi để đầu-hàng mới phải.

Hai người nói :

— Chúng tôi cũng nghĩ như vậy mà phải về đây.

Đêm hôm ấy ba người thu-thập đồ đạc ở trong sơn trại. Sáng sớm hôm sau, cùng nhau xuống núi, thẳng đường đến trại *Tống-giang*. Khi đến trước trại, sụp xuống đất lạy. *Tống-giang* đỡ dậy, mời vào trong trướng ngồi.

Ba người trông thấy *Tống-giang*, không còn một chút nghi-ngờ nào cả. Hai bên tâm đầu ý hợp, cùng nhau giãi-tỏ hết những nông-nỗi từ thuở sinh-bình.

Ba người mời các vị đầu-lĩnh lên trên núi *Mang-đường-sơn*, giết trâu mổ ngựa đặt tiệc khoản-đãi. *Tống-giang* nhất diện truyền lệnh khao thưởng ba quân.

Khi ăn uống xong, *Phàn-thụy* sụp lạy *Công tôn-thắng*, xin thờ làm thầy. *Tống-giang* bảo *Công-tôn-thắng* đem phép « *Ngũ lôi thiên-tâm* » truyền dạy cho *Phàn thụy*. *Phàn-thụy* lấy làm mừng-rỡ.

Cách mấy hôm sau, ba người đem hết tiền-lương trong sơn-trại, đóng gánh tải đi, lại đốt bỏ nhà cửa, rồi dắt cả trâu ngựa theo đại-đội quân-mã của *Tống-giang*, trở về *Lương-sơn bạc*.

Khi về đến *Lương-sơn bạc*, *Tống-giang* vừa toan xuống thuyền thì bỗng thấy trên con đường lớn ở bên bụi lau có một chàng đại đà to lớn, trông thấy *Tống-giang*, vội-vàng sụp lạy.

Tống giang xuống ngựa đỡ dậy mà hỏi rằng :

— Tác-hạ họ tên là gì ? quê-quán ở đâu ?

Người ấy đáp rằng :

— Tôi tên gọi *Đoàn-cảnh-trụ*. Người ta thấy tôi tóc đỏ râu vàng, vẫn gọi tôi là *Kim-mao-khuyển*. Nguyên quán tại *Trác-châu*. Xưa nay tôi thường hay lấy trộm ngựa ở về phía phương bắc, mùa xuân vừa rồi, tôi đến phía bắc núi *Sang-can* lấy trộm được một chiếc ngựa rất tốt : toàn-thân trắng bạch như tuyết, tịnh không lốm đốm chỗ nào. Từ đầu đến đuôi dài một trượng, từ sống lưng đến chân cao tám thước. Con ngựa ấy một ngày đi được nghìn dặm, đã nổi tiếng ở phương bắc, người ta vẫn gọi nó là *Chiếu-dạ-ngọc sư tử-mã*. Nguyên là con ngựa của con vua nước *Đại kim* đem thả ở dưới chân núi *Sang-can*, bị tôi lấy trộm được. Tôi nghe trong bọn giang hồ hay ca tụng cái đại danh ông *Cập-thời vũ*, nhưng chưa có dịp nào được bái-kiến, vậy tôi muốn đem chiếc ngựa ấy đến dâng, để gọi là làm chút lễ tiến-thân của tôi. Chẳng may đi đến *Lăng châu* qua chợ *Tăng-đầu*, bỗng bị *Tăng-gia ngũ-hổ* ra ăn cướp. Tôi nói là ngựa của ông *Tống-công-minh* ở *Lương sơn-bạc* đấy, không ngờ chúng lại dùng những lời thô-tục mà đáp lại. Tôi không dám nói hết lời, phải tháo thân chạy trốn, để đến đây mà cáo tố với tôn-ông.

Tống giang trông người ấy dẫu tóc đỏ râu vàng, nhưng có vẻ đường đường khác chúng, ngẫm nghĩ mừng thầm, mới bảo rằng :

— Nếu vậy thì hãy lên sơn-trại, sau sẽ thương nghị.

Tống-giang bảo *Đoàn-cảnh-trụ* xuống thuyền rồi cùng qua bến *Kim-sa* lên bờ. *Triều* thiên-vương và các vị đầu lĩnh mời vào trong nhà *Tụ-nghĩa-sảnh*. *Tống-giang* giới thiệu *Phàn-thụy*, *Hạng sung*, *Lý cổn*, với các vị đầu-lĩnh. Cả *Đoàn cảnh-trụ* cũng cho vào bái-yết. Lại nổi hiệu trống và mở tiệc khánh hạ.

Tống-giang thấy trong sơn-trại thêm được rất nhiều quân mã, các bậc hào kiệt bốn phương đều nghe tiếng kéo đến, mới bảo *Lý vân* và *Đào tôn-vượng* giục thợ làm thêm các gian phòng-ốc cùng các đồn trại ở xung quanh, *Đoàn-cảnh-trụ* lại kể những cái hay của con ngựa. *Tống-giang* bảo *Thần-hành thái-bảo Đái-tôn* đi ra chợ *Tăng-đầu* để dò xem con ngựa ấy về đâu.

Cách năm hôm sau, *Đái-tôn* trở về nói với các vị đầu-lĩnh rằng :

— Tại chợ *Tăng-đầu* cả thảy có hơn ba nghìn nhà. Trong số ấy có một nhà gọi là *Tăng-gia phủ*. Lão ta là người nước *Đại-kim*, tên gọi *Tăng-trưởng giả*, sinh được năm con trai, chúng vẫn gọi là *Tăng-gia-ngũ-hổ*. Người con trưởng tên gọi *Tăng-đồ*, người thứ hai tên gọi *Tăng-mật*, người thứ ba tên gọi *Tăng-sách*, người thứ tư tên gọi *Tăng-khôi*, người thứ năm tên gọi *Tăng-thăng*. Lại có một vị giáo sư tên gọi *Sử-văn-cung*, và một vị phó-giáo-sư tên gọi *Tô định*. Chúng họp năm bảy nghìn quân-mã, hạ trại ở chợ *Tăng-đầu*, làm hơn năm mươi chiếc tù-xa, thề cùng bọn ta thề không cùng đứng, định bắt cho tiệt các vị đầu-lĩnh ở trong sơn trại ta. Con *Ngọc-sư-tử-mã* ngày chạy nghìn dặm ấy hiện nay vị giáo sư *Sử-văn-cung* cưỡi. Lại còn một điều rất đáng giận nữa là chúng soạn ra một bài ca để cho trẻ con trong chợ hát rằng : « *Lay động thiết* « *hoàn linh, quỉ thần đều phải kinh.* « *Xe sắt và khóa sắt, trên dưới có* « *đóng đinh. Quét sạch Lương sơn* « *lấp thủy bạc, giải cổ Triều cái về* « *Đông-kinh. Bắt sống Cập thời-vũ,* « *nã tróc Trí đa-tinh. Tăng-gia sinh* « *ngũ hổ, thiên-hạ nức uy danh* ». Chẳng một đứa trẻ nào không hát bài ấy, khiến người còn nhịn làm sao cho được !

Triều-cái nghe nói, hầm hầm nổi giận mà rằng :

— Loài súc sinh ấy sao dám vô-lễ như thế ! Lần này tôi phải thân-hành đi mới được. Nếu không bắt được loài súc-sinh ấy thì tôi thề không về sơn-trại này nữa. Tôi chỉ điểm lấy năm nghìn quân-mã, cùng xin hai mươi vị đầu-lĩnh đi giúp tôi, còn mọi người tại ở nhà với *Tống-công-minh* hiện đã để giữ sơn-trại. (Còn nữa)

Do Võ Phí Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Bản-quan tiếp được bài dịch sau nay, tuy rằng so từng câu từng chữ không được đúng lắm, song lời văn dịch có phần hoạt-bát nhẹ-nhàng, xin đăng báo để độc giả nhàn-lãm

Une promenade sur la montagne

Souvent sur la montagne, à l'ombre d'un vieux chêne,
Au coucher du soleil tristement je m'assieds;
Je promène au hasard mes regards sur la plaine
Dont le tableau changeant se déroule à mes pieds.

Ici gronde le fleuve aux vagues écumeuses,
Il serpente et se déploie en un lointain obscur;
Là le lac immobile étend ses eaux dormantes
Où se reflète du soir se lève dans l'azur.

Au sommet de ces monts couronnés de bois sombres,
Le crépuscule encore jette un dernier rayon;
Et le vaporeux de la reine des ombres
Monte et blanchit déjà les bords de l'horizon.

Cependant s'élevant de la flèche gothique,
Un son religieux se répand dans les airs;
Le voyageur attarde, et la cloche rustique
Aux derniers bruits du jour mêle de saints concerts.

Mais à ces doux tableaux mon âme indifférente
N'éprouve devant eux ni charme, ni transports;
Je contemple la nature sans qu'elle m'enchante,
Les soleils des savants ne brûlent plus les morts.

Que me font les vallons, les palais, les chaumières,
Vains objets dont pour moi le charme s'est enfui!
Fleuves, rochers, forêts, solitudes si chères,
Un seul être vous manque, et tout est dépeuplé.

Que le stoïcien cherche en son cœur à vaincre
Sa douleur,
Vain effort! Mes efforts ne font qu'accroître mon [mal!
Sans lui, tout m'importune, je hais tout,
Et jusqu'à moi-même.

Quand je suis auprès de lui, je ne désire rien,
Je ne vois, je ne sens que lui,
Et mon cœur, plein de lui, ne bat que pour lui.

Le voyageur a besoin, pour arriver au terme,
De prendre quelques instants de repos;
Il s'assied, il se repose, il oublie la fatigue
Et reprend ses travaux.

Ainsi, pour arriver à la fin de la carrière,
Il faut, quand on approche du grand but, être en droit de se dire: « J'ai fait ce que j'ai pu. »

Chiều hôm chơi núi

Non tây đã nhạt bóng chiều,
Gốc cây thơ thẩn lưng đèo một ai;
Nhìn trông nơi tấm hoài vơ vẩn,
Bức tranh sơn-thuỷ vẽ nên bao là.
Bốn phương mây nước một màu,
Sông côn uốn khúc thấm sa mươn [rườm.
Khoảnh-lô rộng mình mông nước [bạc;
Bóng sao chiều lóc đác giời đêm.
Đêm sao lặng gió êm đềm,
Chân giời khác ánh trăng lên dần dần.
Bên Gô-tiên cảnh trăng ấm ỷ,
Gợng chừng như nhớ nhung ai.
Tầng cao như bạc bay qua,
Đục như nước suối mới pha bụi trần.
Tình lữ khách muốn phần bút ngát;
Nghe giọng đàn nhường bặt tiếng to'
Ngậm ngùi ôm mối sầu mơ,
Cảnh sao cảnh khéo thờ-ơ với người?
Mảnh hồn cũ tơi bời mấy nỗi đoạn,
Cảnh tình này ngao ngán hay không?
Non non nước nước tiếp tràng,
Lòa đài nhường kể một vùng tiêu-sơ.
Cảnh tuy thế lòng nào có thế?
Vắng tri âm còn tiếc chi đời?
Xe tên vì được cùng người,
Quyết tìm cho đến nơi nơi cho rồi.
Bước lan lạc phong trần mấy độ?
Cớ làm sao chẳng gặp gỡ cho xong?
Chiếc thân vì tựa lá bồng,
Là trời gió cuốn muôn trùng xa xa.
Gió ơi thấu nỗi chăng là,
Đi đâu xin hãy đưa ta đi cùng?

NGUYỄN ỨNG DỊCH.

VĂN UYỂN

Đóa hoa đèn

Khi tươi thì đỏ, héo thì đen,
Ưa cả tư mùa, vốn nở đêm.
Kém sắc cái ong không gấp ghé,
Thua hương dàn bướm chẳng mon [men
Cao tường đỗ sợ cơn mưa gió,
Kín rậm coi buồn nỗi lạ quen.
Cả hỏi vắng hồi ai ngơ-ngẩn bóng!
Xuân này hẳn ngắm đóa hoa-đèn.

Phạm-đình Xuân, (Phú-thọ)

Nhớ bạn Tuyên-quang

Nước mây mươn dặm trông chừng,
Tuyên-quang cách trở suối rừng ai ơi!
Bây giờ đôi nhẽ đôi nơi,
Biết trao gió lại nỗi lời sẻ non.
Bã mang chữ phận con con,
Đôi ta sánh trở nước non bấy chầy.
Một mình tựa cuốn niềm mây,
Đông đào tây liễu lấy ai bạn cùng.
Trông vời gì ải bể mênh mang,
Nhớ ai như lắc như lơ giờ mối sầu
Buồn nay mới thật buồn sao,
Hết ngày lại nhớ biết bao nhiêu lần.
Thủ nhau chi với lỗ quần!
Nỡ chơi khăm khách nông quần cho đang.
Cùng nhau cách trở Lô-giang,
Lòng này tưởng nhớ muôn vàn nào nguôi!
Từ đây nước chảy hoa trôi,
Trăm năm hồ dễ dám dời lòng tơ.
Bây giờ là những bao giờ,
Nhớ người tri-kỷ mà ngơ-ngẩn sầu.

Hoành sơn, Ng-cao Phượng.

Hội-đồng Tư-vấn Trung-kỳ

Bài diễn văn của quan Khâm-sứ Trung-kỳ đọc khi họp hội-đồng tư-vấn ở phủ Khâm-sứ

Thưa các ngài,

Năm mới hội đồng hôm nay là lần họp thứ ba mà riêng tôi lần có thể ba cho hội-đồng tư-vấn Trung-kỳ tỏ thân-chức xin cám ơn các ông hội-trưởng đã lấy lòng sốt sắng mà tỏ bày những bản-chức hết thảy các điều yêu-cầu của mấy ông ngồi-viên trong khoảng năm nay.

Cũng vì bổn-phận mà tôi cũng lấy lẽ công-bằng, bản-chức nên tỏ tình trân-trọng bản-chức đối với quốc-dân An-nam, vì bản-chức đã trông thấy người xứ này lấy tấm lòng gan sắt không lay chuyển và nhẫn nại mà chịu những sự khó khăn đã tổn hại ba bươi năm là hồi lợi và đại hạn, kể tiếp phát sinh ra trong vòng năm mới qua đây.

Bản-chức lại nên khen ngợi cái lòng bao-gian và bền chí của quốc-dân nong nức ra ăn làm để sửa sang và chỉnh đốn sự hư-hại vì trở làm cho phải khốn đốn, trong nỗi tình rất đẹp và rất thịnh vượng từ Hoành sơn cho đến Nam-quan.

Theo như lời yêu-cầu của các ông nghị-viên cả hồi ra năm ấy phen trước năm nay mà trước đã sắp sẵn các văn-đề gửi cho các ông được xét trước mà bàn bạc và tỏ ý kiến ra.

Vì vậy nên chỉ các ông đã nhân được lần rồi, mấy ông trong ngân sách bản xứ, và các khoản trích may vấn-đề mà các ông phải bàn đến.

Sau này bản-chức xin các ông ở rằng các điều yêu cầu gì mà các ông đã đọc ở công hội-trường Hội-đồng gửi đến thì là được y như nguyện cả.

Lại rằng Hội-đồng tư-vấn, khi xem xét rong ngân sách toàn-cõi các công việc kinh-tế và mở mang khai hóa trong xã hội, bản-chức cũng nên nói cho các ông biết đến phần tài-chính trong ngân sách nữa.

Bản dự tính ngân sách thu tiền sang năm, sẽ gửi lên quan Toàn-quyền duyệt y, thì số chi-cộng được 9.366.958$80. Dẫu đã kể món tiền tăng thuế điền theo lời dụ Hoàng đế ấy 27 tháng mười một năm 1923, nhưng ngân sách Trung-kỳ cũng còn đang khó nỗi lấy các món tiền thu được mà đài thọ dùng.

Theo như cách-thức Toàn-quyền Monguillo mới sửa định bổ Tài-chính lại đây, thì các món tiền thuế ngoại ngạch xưa nay thu vào ngân-sách Đông-pháp, bây giờ cho trích ra mà lại bỏ lại cho ngân-sách Trung-kỳ; số tiền lãi đó được 3.123 750$00, tuy số ấy với số tiền Lãng nhân được 737.430$40.

Nhưng mà tiền cấp ấy được tăng thêm thì ngân-sách Trung-kỳ ta phải chịu thêm vài khoản tiêu xưa nay ngân-sách Đông-pháp chịu, vì còn bão năm ngoái, phải tiêu nhiều khoản rất to, nên chi công tác định làm trong năm nay phần nhiều phải dành để lại năm sau.

Vì vậy nên chỉ, cũng hết sức dằng bớt các món tiêu, trong ngân sách sang năm, số tổng cộng chi tiêu xứ này trong khoảng năm nay cũng còn hơn số tổng cộng ngân-sách sang năm được 80.000$00.

Vì thế nên sắp làm bản dự tính ngân-sách phải bỏ qua các mentên mà ông thật có ích và không thể bỏ cần kíp. Tuy vậy, các mon tiền đem ra dùng vào công tác ích chung của xứ, thì năm nay chỉ định có 1.084.120$00 mà sang năm lại định thêm được 80.000$00

Đọc qua bản dự-toán ngân-sách đã tỏ các ông rằng biết rằng chính-phủ một bề tôi lo làm các công cuộc to lớn để mở mang đất nước, mà cũng trả lại để lại cho các thuộc-viên thì về khoản công ích, để cho hạt nào hạt nấy cũng khai mang các công việc về vệ-sinh được tiện lợi dân mong mà lại được lợi to lắm tăng nang đồng nữa.

Con nhưng ấn-tiền thì theo như trước, từ chức cho các làng tự-dụ ở Song trong kỳ nội đồng này, bản chức con bàn lại khoản này với các ông.

Bản chức xin nói qua nên chú ý về cách dùng tiền công-quĩ trong làng sao cho được hợp và lợi hơn. Chẳng phải cái cách-thức ghương-ước, chẳng phải châm đến kỳ quyền xưa nay của các người có phận-sự hay là làm mất đến quyền tự do của các ông đâu, bản chức muốn cho các ông nên biết rằng nên lấy một vài phương-pháp giản dị đem vào dùng trong việc chi tiêu công-quĩ. Bản hợp với thời-đại bây giờ, thì cũng được minh bạch rõ ràng mà lại được thấy lắm sự hiệu quả.

Một đã tính đã đem ra thi hành mà thí-nghiệm cách để, thì được nhiều sự kết quả hay, dân chúng cũng lấy làm hâm mộ.

Vậy bản chức muốn các ông nên bàn xét đến vấn đề ấy mong nên phổ thông sự cải cách ấy cho các làng xã đã được lợi cho mọi người rõ, mà cũng lợi cho cả đoàn-thể nữa.

Phải vậy cho nên ngày 12 tháng giêng 1924 bộ Hộ có thông sức ra bắt cứ tỉ trưởng thì nào thu thuế vào ngạch sách bảo-hộ hay là thu các món tiền nông dung trong làng xã, phải phát biên lai xuất ở sổ có tờ về rõ ràng, thì điều ấy dân chúng đều ưng cả.

Như vậy thì dẫn dắt sự thu các khoản tiền sẽ được xét xem ở trong nhân-dân kỹ lưỡng mà những sơn mà xưa nay vẫn thu thiệt tiền phen.

Từ nữa cũng nên đem ra thi hành các điều khoản mới, để bù lỗ vực bộ dân chúng và cho thi-hành. Muốn bình vực cho dân chúng thì phải làm thế nào cho sự ai o tuông nàng nay được thêm trong rãi, sự hòng-tượng được thêm dễ dàng, sự khai phá điền thổ lại càng mở mang, vậy nên định thiết lập ra sanh tử bạ. Vì có sanh tử bộ lập ra rõ ràng, nên chỉ ký mới rõi tiền ra à nước đem ra cấp cho các dân bị nạn bão lụt, khỏi sổ phiền rắn.

Đó là một điều hiển-nhiên đem ra nói cho cái ông rõ sự tiết lập sanh tử bạ là ích lợi tác nào, mà cả các nước đã ai hành bổ lấy.

Còn như bức tối tài chính, hoặc mua bán cho được vững vàng, thời bản chức có sẽ ra một bản chương trình nói về các khế tờ gì nên tính để biên bẹp vào sổ bộ cả.

Ở xứ khác trong cõi Đông-Pháp nay, thì nhân dân đều được hưởng sự lợi về sự cứng kỳ tại sản, nghĩa là cho sự mua bán đất ruộng, nhà vườn hay là vay bợ gì cũng được chắc chắn, vì ngày thang đã biên vào sổ được rõ ràng, khỏi sanh ra kiện cáo lôi thôi, chỉ trong xứ Trung-kỳ này, vì mang tranh kiện mon tiền nhỏ mọn, mà phải chịu thiệt hại thua sút nguy-hiểm vì không có kỳ sổ ma tra cứu làm bằng cớ.

Trong ấy thơ ma bản chức trả lại cái thơ rất cần dùng của ông Hội trưởng, tiếp theo sau hôm hôm ngày hôm 23 tháng mười âm ngoài, thời các ông cũng đã rõ ấy phương pháp nhà nước Bảo-hộ đem ra thi hành để trợ giúp cho dân và từ đây ấy đến giờ các ông đã được thấy cách sửa hoạn mà sẽ sắp đặt rõ cho có ngăn nắp thời cũng được hiện nghiệm lắm.

Nhà nước một phương lo tu bổ đường sá lại, một phương bố trí việc tải lương thực giúp các miền dân khốn đốn, theo như quy-thức định sẵn sàng trước đã lâu.

Như vậy mới chở gạo đến kịp lúc cho các nơi đói kém để trợ cấp cho người thiếu ăn.

Làm như vậy được là nhờ các xứ trong cõi Đông Pháp nay giúp đỡ, nên chi luôn luôn đây bằa-nước xin tuy mặt dân trung-kỳ mà cảm tạ và cũng như phá Tuan-quận giúp về phần tài chính, nên nhà nước bảo lộ mới xuất nổi nhiều khoản tiền to trong khi bấy giờ đó. Bởi vậy phần nhiều tư sản trong hạt nào đó, thời đã được sống lại gần như cũ, trừ bỏ tới nhà, thoi thế đại trong con một, gạo thuyền, đồ nữ, trong đêm lại trong cơ lễ, sau nhà tại lập thiệt ra công sở đã đem ngươi mạnh mà vì bảo bọc tay, cũng có công việc mà làm.

Mới bạn bão lụt đó rồi, lại phải tuân liệu về nỗi mùa màng năm mới, vì lại rất lắp đại hạn, làm cho mùa màng tuyệt hẳn, nhân ta làm Quan trị và tỉnh Quang-nam phải bị khốn đốn về phần riêng tỉnh Quang-nam thời nhà nước lại còn phải xuất tiền ra cho dân mượn để mua giống mà mạ gieo trồng, vì dân nó sạch tài sản. (Còn nữa)

ÁO VỆ-SINH

Áo vệ-sinh của bản-hiệu giá hạ hơn tất cả các nơi, vậy ngại nào muốn mua buôn thì viết thư về bản-hiệu hỏi giá, bản-hiệu xin vui lòng phúc đáp ngay. Nay sắp bắt đầu rét các ngài mua trước thời được đủ các số.

Bản hiệu lại mới nhận ở Hoa kỳ sang các thứ bút may hiệu (Conk in) rất tốt và có cả ngòi bút bán lẻ.

Bút hiệu Conklin số 1 6$50
— số 2 5.80
— số 3 5.50

Ngòi bút hiệu Conklin (18 carats) mỗi ngòi 1$00.

Ngài nào muốn mua xin cứ viên hiệu.

NAM-THÀNH
19. Bd Francis-Garnier, Hanoi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Eert, Hanoi

Bệnh đi rắc xưng da dầy, đau đe lắm, ăn không ngon, ngủ không yên, khé tiểu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc:

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai: 1$10

Có bán tại: Nhà Ba chuông, Hanoi

Nhiều nhà có con em còn chữ nên biết thứ thuốc Ho « Tê-Ngọc-Liên » tức như chữ khét được thấy: là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và để công, vì làm cho trẻ mau tiêu đờm và tăng được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho cảm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tắm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đàng quí đã chịu thứ thuốc ho này là một phương thần được giải mối lo lắng cho các con cái và gửi chữa Hiệu bán, ai muốn mua hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TÊ-NGỌC-LIÊN, số 46, Rue Principale à Bắc-cần.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, hơi tiết thay đổi, thường hay sinh bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, thức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là:

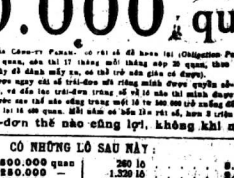
Sachets du Docteur Rascol

1$50 một ống sáu cachets

ĐƯỜNG SANG LÀO

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHÚ

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung kỳ



Chạy từ Đông-hà ngày thứ tư hồi sáng đến Lao bao buổi trưa. Các thư từ và hành-khách đáp thuyền, đến buổi trưa hôm thứ năm về đến Thakhek. Rồi ở đấy lại đi thẳng Savannakhet, đến sau vào buổi chiều.

Từ Savannakhet lại chạy về Thakhek, buổi sáng thứ hai, các thư từ và hành-khách đáp thuyền, đến Lao bao hồi đầu giờ chiều, rồi đến Đông-hà, đến nơi vào buổi chiều hôm thứ tư.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi thì xin đánh giấy-thép cho biết trước 24 giờ để bản-hãng liệu sắp xe cho đủ.

Hạng tập đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi
Hạng tư đi. . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Tân-ly đi Nghệ-hưng ngày nào cũng có xe chạy tin tầy về trước một ngày.

Lối đánh giây thép: PHAMVANPHU, Vinh, Đông-hà, Tân-ly, Thakhek hay là Nape

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-dơn của Công-ty Phanic có rất cả 20 hoàn lại (Obligation Foncière à lots). Lão mua phải nộp ngay 20 quan, nên thì 17 tháng mỗi tháng nộp 20 quan, theo như lệ định trong luật. (Thế vậy mỗi ngày đã đành mấy xu, cũ thể trả nổi gần cả được).

Mỗi nộp tiền lần đầu là 10 được ngay cái số trái-dơn nói rằng mình được quyền sẽ nhận lấy số tiền lời ấy. Mỗi trái dơn trước sau thế nào cũng trúng một lần to 500.000 quan, không sai thì giảng được hoàn lại 10 lần quan. Mỗi năm có hai lần rút số, hơn 3 triệu lần.

Như vậy mua trái-dơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt.

CÓ NHỮNG LỜ SAU NÀY:

130 lô.	500.000 quan	260 lô	6.000 quan
130 lô.	250.000 —	1.320 lô	5.000 —
260 lô.	100.000 —	12.200 lô	1.000 —
260 lô.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại 20$	

Người có trái-đơn được dự cuộc xổ số mỗi cuộc nên xem số trúng hay là với thôi.

Các lô được lĩnh ngay tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số sẽ có thêm được một cái bằng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Cần số kê trong bằng ấy Công-ty cứ trái-đơn để tại nhà ngân hàng, cho nhà có tiền đến, nam được, theo như-điều khoản, nhà có trái đơn, không có điều gì phải ngại ngờ cả.

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France
R. C. MARSEILLE 6576

KỲ TỚI KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo cho khi có việc gì viết thư đến báo-quán, thì cho biết kỳ tới ở tỉnh gì, phố nào, làm gì, để cho báo-quán có gửi giấy cho ai, hễ cần người bán để tìm kiếm. Kẻo đến kỳ báo tới thường hay xảy ra vẫn tắt hoặc thiếu gửi, không được được, thành ra nhiều khi lẫn quẫn không biết ai mà trả lời.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(*Suite*)

Cet arrangement fut accepté avec une soumission absolue par Mademoiselle Baptistine. Pour cette sainte fille, M. de Digne était tout à la fois son frère et son évêque, son ami selon la nature et son supérieur selon l'église. Elle l'aimait et elle le vénérait tout simplement. Quand il parlait, elle s'inclinait; quand il agissait, elle adhérait. La servante seule, Madame Magloire, murmura un peu. M. l'évêque, on l'a pu remarquer, ne s'était réservé que mille livres, ce qui, joint à la pension de mademoiselle Baptistine, faisait quinze cents francs par an. Avec ces quinze cents francs, ces deux vieilles femmes et ce vieillard vivaient.

Et quand un curé de village venait à Digne, M. l'évêque trouvait encore moyen de le traiter, grâce à la sévère économie de madame Magloire et à l'intelligente administration de mademoiselle Baptistine.

Un jour, — il était à Digne depuis environ trois mois, — l'évêque dit:

— Avec tout cela je suis bien gêné!

— Je le crois bien! s'écria Madame Magloire. Monseigneur n'a seulement pas réclamé la rente que le département lui doit, pour son frais de carrosse en ville et de tournées dans le diocèse. Pour les évêques d'autrefois c'était l'usage.

— Tiens! dit l'évêque, vous avez raison, madame Magloire.

Il fit sa réclamation.

Quelque temps après, le conseil général, prenant cette demande en considération lui vota une somme annuelle de trois mille francs, sous cette rubrique: *Allocation à M. l'évêque pour frais de carrosse, frais de poste et frais de tournées pastorales.*

Cela fit beaucoup crier la bourgeoisie locale, et, à cette occasion, un sénateur de l'empire, ancien membre du conseil des cinq-cents favorable au dix-huit brumaire et pourvu près de la ville de Digne d'une sénatorerie magnifique, écrivit au ministre des cultes, M. Bigot de Préameneu, un petit billet irrité et confidentiel dont nous extrayons ces lignes authentiques:

« — Des frais de carrosse? pourquoi faire dans une « ville de moins de quatre mille habitants? Des frais « de poste et de tournées? à quoi bon ces tournées « d'abord? ensuite comment courir la poste dans un « pays de montagnes? Il n'y a pas de routes. On ne « va qu'à cheval. Le pont même de la Durance à « Château-Arnoux neuf à peine porter des charrettes « à bœufs. Ces prêtres sont tous ainsi. Avides et « avares. Celui-ci a fait le bon apôtre en arrivant. « Maintenant il fait comme les autres. Il lui faut car « rosse et chaise de poste. Il lui faut du luxe comme « aux anciens évêques. Oh! toute cette prêtraille! « Monsieur le comte, les choses n'iront bien que lors « que l'empereur nous aura délivrés des calotins. A « bas le pape! (les affaires se brouillaient avec Rome). « Quant à moi, je suis pour César tout seul. Etc, etc. »

La chose, en revanche, réjouit fort madame Magloire. — Bon, dit-elle à mademoiselle Baptistine Monseigneur a commencé par les autres, mais il a bien fallu qu'il finît par lui-même. Il a réglé toutes ses charités. Voilà trois mille livres pour nous. Enfin!

Le soir même, l'évêque écrivit et remit à sa sœur une note ainsi conçue:

FRAIS DE CARROSSE ET DE TOURNÉES

Pour donner du bouillon de viande aux malades de l'hôpital	1.800 livres;
Pour la société de charité maternelle d'Aix	250 »
Pour la société de charité maternelle de Draguignan	250 »
Pour les enfants trouvés	500 »
Pour les orphelins	500 »
Total	3.000 livres.

Tel était le budget de M. Myriel.

Quant au casuel épiscopal, rachats de bans, dispenses, ondoiements, prédications, bénédictions d'églises ou de chapelles, mariages, etc, l'évêque le percevait sur les riches avec d'autant plus d'âpreté qu'il le donnait aux pauvres.

Au bout de peu de temps, les offrandes d'argent affluèrent. Ceux qui ont et ceux qui manquent frappaient à la porte de M. Myriel, les uns venant chercher l'aumône que les autres venaient y déposer. L'évêque en moins d'un an, devint le trésorier de tous les bienfaits et le caissier de toutes les détresses. Des sommes considérables passaient par ses mains; mais rien ne put faire qu'il changeât quelque chose à son genre de vie et qu'il ajoutât le moindre superflu à son nécessaire.

Loin de là. Comme il y a toujours encore plus de misère en bas que de fraternité en haut, tout était donné, pour ainsi dire, avant d'être reçu; c'était comme de l'eau sur une terre sèche; il avait beau recevoir de l'argent, il n'en avait jamais. Alors il se dépouillait.

(*A suivre*)

Những kẻ khốn nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(*Tiếp theo*)

Lệnh đã truyền ra như thế, bà *Baptistine* một niềm tuân lệnh, thi-hành, không hề dám bác một điều nào cả. Số là bà coi Đức-cha vừa là bậc anh cả, lại vừa là bậc giám-mục; lấy tiệ tạo-hóa thì là huynh-trưởng thân-yêu; lấy phép nhà-thờ thì là người trên có quyền sai bảo. Bà vừa yêu anh, lại vừa tôn kính anh. Khi anh nói thì bà cúi đầu mà nghe; khi anh thi hành việc gì thì bà biểu đồng-tình mà dùng tức-trực xem anh có sai khiến gì chăng. Duy chỉ có mụ *Magloire* là thỉnh-thoảng hay lầm-bầm. Xem như việc tính toán trên kia, thì Đức-cha một năm lương bổng của nhà nước một vạn năm nghìn, *francs* mà chỉ giữ có một nghìn *francs* để chi-tiêu việc nhà mình mà thôi. Tính cả số lợi-tức riêng của bà *Baptistine* nữa, thành ra độ niên cả thảy có một nghìn năm trăm *francs*. Số tiền ấy phải đủ ăn tiêu cho hai bà già và ông già đó.

Vậy mà bao giờ có ông kẻ cướp làng nào lên hầu Đức cha, Đức cha lại còn giữ lại cho ăn nữa. Được như thế là nhờ cái tài tính toán cần kiệm của mụ *Magloire* và nhờ cái phép cai-trị rất thông minh của bà *Baptistine*.

Có một hôm — bấy giờ ông *Myriel* làm giám-mục ở *Digne* đã được ba tháng — có một hôm ông phàn nàn rằng:

— Chết nỗi! bấy nhiêu đồng bạc mà ta tung bắn làm.

Mụ *Magloire* đáp

— Thưa cha, làm gì mà không tung. Cha quên có không xin lĩnh món tiền hàng phủ cấp lệ mỗi năm cấp cho tòa giám-mục, để chi phí những tiền xe ngựa và tiền đi đường cho Đức cha thường thường kinh lý trong địa-hạt. Các Đức cha ngày xưa, thường vẫn lĩnh tiền ấy về tiêu.

— Ừ ta quên! Mụ nay nói phải.

Rồi ông *Myriel* tự giấy xin hàng phủ chi khoản lo-phí ấy cho.

Cách ít lâu thì Hội-đồng hàng-phủ nhận cái tờ tư của Đức cha đó, mà dâu phiếu ưng thuận cấp cho tòa giám-mục mỗi năm là ba nghìn *francs*, để chi các khoản phí xe-ngựa và tiền đi đường để Đức-cha được tiện đi kinh lý trong hạt.

Nhân vì có việc ấy, mà cảnh phu-hộ ở *Digne* kêu-ca rầm-rĩ. Một vị nguyên-lão, vốn trước có chân nghị-viên ở tòa Năm-trăm Đại-biểu, nhân buổi Nã phá-luân xưng đế, ông nghị-viên ấy theo chủ-nghĩa tự-thắng mà được nhờ tân-triều rất nhiều bổng lộc. Về việc này, ông có gửi cho quan Lễ-bộ *Bigot de Preameneu* một bức mật-thư, sau này xin ý nguyên-văn mà trích lục ra một đoạn

« Chi tiền xe ngựa cho quan giám-mục đề mà làm gì? Thành nay cả thảy nhân số được bốn nghìn người, việc gì mà phải xe ngựa mới đi được khắp? Tiền lộ-phí nào? Đi kinh lý những đâu? Xứ này toàn thị « những núi non cách trở, dương sá không có chỗ đi « ngựa được mà thôi. Đến như cái cầu sông *Durance* ở « *Chateau Arnoux* cũng chỉ có xe bò là đi qua được mà « thôi. Thì ra mấy lão thầy-tu này, lâu nào cũng vậy, « tham mà lại keo. Như ông giám-mục này, khi mới « đến nhậm, thì làm ra mặt thanh tâm truyền, giáo. Đến « giờ thì ông cũng như các ông khác. Đòi những xe ngựa « với xe loan. Cũng muốn những cách bành ngợi lịch « sự như các ông giám-mục đời trước. Gớm thấy bọn « thầy tu này! Bảm bà trước, bao giờ Đức Kim-Thượng « Ngài trừ được cho dân ta thoát khỏi bọn thầy tu này « giáo hoá chẳng thiên hạ mới được hưởng thái-bình. »

« Au là tôi cũng xin hỏ: Trừ khử giáo-hoàng ư! (Nguyên « buổi ấy việc giáo-hiệp của Bê-triều với thánh La-mã « không được ổn thoả). Vẻ phần bà thì tôi chỉ nhiệt « tâm với Đức Hoàng-đế ta mà thôi, vân vân.....

Vẽ phần mụ *Magloire* thì mụ khoan chi lắm. Mụ thường rỉ với bà *Baptistine* rằng: Đức cha nhà ta xưa nay chi những lo làng cho kẻ khác. Giờ mới nhớ đến mình. Vậy là may lắm. Đức cha đã chi hết các khoản phúc đức rồi. Bà nghìn quan nay là ba nghìn quan của chúng ta đây.

Ngày tối hôm ấy, ông giám-mục *Myriel* viết rồi đưa cho bà em tờ giấy sau này:

SỐ CHI-TIÊU VỀ KHOẢN XE-NGỰA VÀ ĐI KINH-LÝ TRONG ĐỊA-HẠT

Cấp cho nhà-thương để mua thịt nấu xúp cho các người bệnh	1.500 francs
Hội Dục-anh thành Aix	250 »
— — Draguignan	250 »
— Nhà nuôi trẻ vô thừa nhận	800 »
— Nhà Bao-cô	800 »
Hợp cộng	3.000 francs

Đó là cái sổ dự-toán chi-thu của ông *Myriel*.

Còn như những khoản lợi-lộc của giáo-đường, như là tiền cheo, tiền cưới, tiền xin đặc cách miễn-trừ, tiền thua nước thánh, tiền làm phép ban phúc, mọi khoản hối-hương của thập-phương thiện-nam tín nữ, vân vân, thì Đức-cha ngài cứ nhứt luật, nhà giàu thì phải cúng cho hậu, để ngài làm phúc cho các nhà nghèo.

Cách ít lâu khách khứa đem hậu lễ lại cúng rất nhiều. Thì ra lần lộn cả, giàu nghèo qui tiện hai bên cúng đến gõ cửa Đức-cha, kẻ thiếu thôn thì đến xin, mà kẻ có dư thì đến nhờ tay ngài làm phúc. Chưa đầy một năm, ông giám-mục thành ra ông thủ-quĩ chung của hết thảy các nhà hảng tâm hảng sản, thành ra người đứng phát bạc cho hết thảy các hạng nghèo-nàn. Tính những số tiền đi qua tay ngài thật là nhiều. Tuy vậy mà cách chi tiêu ăn uống hàng ngày của ngài, vẫn không bao giờ có đổi chút nào, không bao giờ ngài có thêm ra một khoản gì gọi là thừa huy.

Chẳng những thế. Lọ gì trong xã-hội, cái lòng bác ái của người trên, bao giờ cũng không kịp được với cái đói rét khổ não của người dưới, thành ra những tiền của thập-phương đem cúng, chưa thu đã phát trước là thường. Thật là giáo nước tưới trên luống đất khô. Dĩ chi Đức-cha thu tiền thật là nhiều mà bao giờ trong quĩ giáo-đường cũng vẫn cạn. Thành thử Đức-cha có dư đồng nào lại phải cho thêm.

(*Còn nữa*)

Luyện tập quốc-văn

Lời thầy giáo trường yếu-lược khuyên học trò hôm khai trường

Các em,

Buổi khai trường hôm nay thầy nói qua loa cho các em biết cái mục-đích đi học ngày nay.

Ở đời sự học cần cho các em hơn hết cả. Dù làm nghề nghiệp gì cũng phải có học mới xong. Làm ruộng, đi buôn, là nghề cho chí làm quan, làm thầy đều cần phải có học cả. Trong các nghề ấy, nghề nào kém học đều phải thiệt. Dân giàu, nước mạnh cũng ở học mà ra.

Dân tổng đây xa nơi đô hội, cách kẻ mấy cánh đồng có bay mấy cánh. Cái gì hay, cái gì tốt, những điều mới lạ ở nơi thành-thị, đều hàng tháng, hàng năm mới truyền đạt đến ta, mà dẫu cái sóng văn-minh thành-thị có ba-cập đến dân ta đi nữa thì nhẽ cũng còn thấp thoáng ngoài bờ rào, hàng rậu. Cuộc đời [illegible], chả bảo ta đã chịu mở cửa ngõ mà tiếp rước ngay đâu. Bởi thế cái học chữ quốc-ngữ, chữ tây ở dân tổng đây còn sơ sài, ngày ngô lắm.

Trong dân đây từ trước đến hết không có cái học quốc-ngữ, chữ tây và cũ đến chữ nho chưa chắc đã được thông lắm. Dẫu có ra ngoài đi tỉnh này tỉnh khác mà chữ nghĩa không giỏi, còn biết tư tưởng gì để cơm áo sự đời. Cái kết-thúc chỉ ở nơi ruộng nương, bờ bãi. Giỏi việc lắm cũng chỉ tranh-luận chiếu trên chiếu dưới, tính mất về cỗ bàn to nhỏ, thạo việc làng-xóm, mãi bộ, tuổi mới ngoài ba mươi, ngoài việc đồng áng, vợ đi đình-trang vị tất đã biết hơn điều gì. Lời bẩy nói đây là thực, chứ không có ai đặt gì. Họa là chỉ có mấy cụ trong đám đông, nay chỗ này mai chỗ khác rộng giao-thiệp, các cụ tai nghe mắt thấy, suy đoán đáng lý và các cụ lại là nhà văn-tự nên cũng đáng ý với thầy cho sự học đời nay là căn bản của đời người mai sau này.

Số các cụ có tri-thức như thế về còn phần ít lắm. Tài gì mà phải thụ động trong dân bẩy còn tối đen. Chẳng lẽ thường, ông cha chẳng bắt các em cho các em ra trường làng học, chứ thật tình không có lòng mở học sớt sắng, không có một cái mục-đích gì nhất định cả. Mười lăm tháng một hai tháng thầy chán lại bắt các em về xin thầy để dạy chữ cho, chẳng ai ngăn sao rất em không được được việc lý, văn-khế, không cũng giỏ được. Cái nữa cũng còn được việc bắt các em chăn trâu bò. Cha mẹ các em tư tưởng lập nghiệp cho các em không ngoài nhà ngói cây mít, bao đây là thôi đấy kẻo Tư-tưởng sao ti nữa, cũ lớn ao cho các em làm ông khán, ông xã, hay tột cùng đến lý-trưởng, ông cháánh-tổng có nghề nghiệp theo sau một hai đứa hầu đầu trạp, thế là mãn nguyện. Thật nỗi cả cái tuổi các các em đang đi giáo có, mai-một cả cái thiên-trí đang cường-tráng của các em.

Các em, buổi bây giờ không giống buổi cha mẹ ta. Nếu cứ khư khư giữ những cái đã trăm-bề vẫn tự cho là hay hơn, không biết tây thời canh-cải, không biết nỗ nẫn trí mình cho hợp buổi bây giờ thì còn mong mỏi sai lắm sao đặng. Sự học ngày nay khác ngày xưa. Sự học ngày nay không phải giờ, không đầm-sư-văn, làm cho dân được giàu, nước được mạnh cũng về sự học cả.

Nay các em bắt đầu học a b, c, các em nhớm chỉ ô, 7 tháng đã vọc-vạch, tiềm tiệm đọc nhật-trình, viết lách được. Các em thường nhận thấy ở ngay đình đây, sự cờ... chánh hội-đồng, kỳ họp nào cũng đem nhật-trình, tạp-chí ra đọc và giảng-giải cho hội-đồng và dân nghe. Mục thì mách nhà canh-nông những cách bón tưới, vun trồng cùng ngày càng tốt lúa, mục thì mách các nhà công-thương nơi tiêu thụ thóc lúa, đồ công nghệ, mục thì dạy cách làm dân, làm nước cho khỏi bỡ ngỡ đã đó những lúc phải tiếp nhân xử vật. Ừ chà! mới giảm bảy tháng đã được đọc những mục ấy, thì sung sướng vui thú nào bằng. Ấy mới còn là 5, 7 tháng, nếu các em cứ tin ở lời thầy học hết trường làng nhiều là học hết 3 năm thì lại còn biết nông ra nhiều lắm. Cha mẹ các em có bắt thôi, các em cố nằn nì kêu nài mà xin ở lại học cho hết chương-trình ở lớp sơ-đẳng. Lúc ấy các em lại biết rộng ra nào là luân-lý dạy các em cách ăn xử cho phải đạo ở trong gia-đình, ăn xử với bản thân, ăn xử với đâu làng. Lịch-sử dạy cho biết tự cổ chí kim những vua hiền thuở giới. Lịch-sử ví như cái gương to, người biết soi thì được biết bao nhiêu gương hay để noi theo, biết bao nhiêu gương dở để xa lánh. Ta đọc được lịch sử mới biết được lịch-sử là một cái nền biết bao nhiêu công phu bồi đắp, biết bao nhiêu huyết mạch thấm nhuần, đã trải qua bao nhiêu con long trời lở đất mới gây dựng được nên. Ta càng hiểu lịch-sử, ta càng cảm lịch-sử, thì ta thấy ta càng là người Việt-Nam lắm lắm. Khoa địa-dư dạy ta biết gần xa tại đất cát, đương cái, đỉnh miếu ở làng, ở hàng-tổng, ở cả tỉnh... xa thì đến cả nước, hoàn-cầu. Biết địa-dư mới xông pha, buôn bán, mới thiện nghề thám buôn được. Khoa toán-pháp là phép dạy đếm, dạy tính, dạy đo lường. Làm gì mà không phải dùng đến tính. Đi buôn, làm thợ, làm ruộng... không biết tính có được đâu.

Học có 3 năm mà đã biết được, hiểu được thế thì thú thêm nữa! Lại còn được đi thi lấy văn-bằng yếu-lược. Học hết hạn ai đậu bằng ấy mới tỏ là con người thông quốc-ngữ, võ vẽ chữ tây, mới tỏ là người lịch sự đời nay. Có bằng ấy khi nào thôi làm lý trưởng, hay chánh tổng cũng dễ dàng lắm. Hay còn muốn theo đuổi sự học nữa, có bằng ấy xin vào các trường kiểm-bị mới dễ.

Ấy là trường làng tức là trường sơ-đẳng yếu-lược học trong 3 năm được những gì trên thầy đã nói.

Vì bằng nhà các em lại có lực, cha mẹ các em đã hiểu sự học đúc được những « phe-tượng » người có được-hạnh, những dân tốt, những nhân-tài lịch quốc, lợi dân sau này, và nếu các em vừa có tư-hất thông-minh vừa cần cù, chăm chỉ, cho các em đi học đến cùng, con gì hay bằng. Sự học các em càng cao, cái phận-sự các em đối với quốc-dân càng nặng nặng gấp mấy mươi lần lúc ở Sơ-đẳng học đường ra. Các em, thầy muốn tem-tất những ngày-vọng của trò nào sau này có tư-cách ở bậc học cũ gì tột mà ra. Nói chung cả cho các em nghe nữa, dẫu ở hạng nào cũng phải gánh việc việc đời.

Các em bắt-giờ hỷ mỗi chưa xong, mà vội nói đến việc nhà, nợ nước chẳng vu-khoát lắm sao! Các em là người mà là nay-vọng của quốc dân ngày sau. Có bé mới có lớn, có học mới có khôn. Bé có rẫn, rỏ nắn, nhiễn hậu mới có ngày orịu được nỗ những việc tây trời ». Bé bỏng-lêng, không ai rèn luyện không ai tiêm nhiễm điều hay, điều phải, lớn lên không những không có lịch gì cho ai lại thêm con mọt hại nhân-quần xã hội.

Nói đi nói lại, ở đời chỉ có sự học là cần hơn cả. Bá giờ các em cũng đã tiệm hiểu cái mục-đích học là thế nào rồi. Vậy thầy cắt chỉ là người khởi ý, chỉ đứng cho các em luyện tập. Các em là những trang thanh-niên tuấn tú đứng gánh lòng quốc dân kỳ vọng.

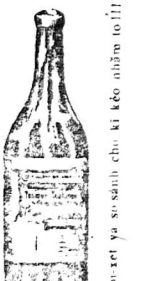
Các em sau này sẽ là người có nhà có nước, nhà hay nước mạnh ở nhờ các em, lạn-bại đê hèn, cũng ở nơi các em vậy.

Đại-đồng, Đỗ-văn-Đức.

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOANG-THƯỢNG



Xin xem giá và so sánh cho kĩ kẻo nhầm to!!!

Ngày mùng 7 tháng ... niên hiệu Khải-... năm ba, tòa Ngự-... phang lời chân-... rằng:

Chiếu nay đại-thần được phong cầm MONTÉS tại ông, có chế nên một thứ rượu bổ để ... ngự dạng qua ... tuổi, dâng nên gia ... thưởng, trước lạc phê ... thị gửi cho quí được ... chứng chế-ông để lễ ... mọn giá.

Khâm thử.

以 嘉 有 御 製 新 年 五 月 初 七 日 內 賜 葡 萄 酒 一 瓶 欽 此 欽 遵 祗 領 恭 謝 天 恩 謹 具 奏 聞 以 聞

Rượu này đã kế-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà hễ ra, cho nên người ăn-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.

Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị ăn lạ mắt thiên-hạ và rồ chơi cho trẻ-con, lại vẽ những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất đã được công-hiệu cho mình chất người bản-xứ.

Bao-chế MONTÉS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem tiếp theo ở trang thứ tư và báo nhập.

XE Ô-TÔ HIỆU

Rolland-Pilain

12 MÃ-LỰC

Mới rồi đã phá được hết các giải:

Giải xe đi chơi và giải xe đi lấy nhanh

Cuộc thi trèo trên Tam-đảo lần thứ hai vừa rồi vào hạng trèo giỏi hơn cả.

GIẢI XE ĐI CHƠI

Thứ nhất: xe Rolland-Pilain, 16 phút 42"

GIẢI XE ĐI LẤY NHANH

Thứ nhì: xe Rolland-Pilain, 15 phút 28"

Đại-lý ở bản xứ là:

GARAGE AVIAT

PHỐ HÀNG VÔI — HANOI

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



CUỘC TIỄU KHIỂN HIỂM CÓ

Bán hiệu mới có các thứ máy hát vừa rẻ, vừa đẹp và vừa tốt, cả các thứ đĩa-hát, tiếng Saigon tiếng Huế, tiếng Bắc, hát tuồng, hát chèo, hát xẩm, ca lý, văn văn... rất hay!!! Mỗi đĩa hát giá là 22 f. mà ngài nào mua tới sáu đĩa một lúc bản-hiệu chỉ tính 20 f. thôi.

CHANSON & Cie, HANOI

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nong chu-tất, nên gửi hiệu NAM TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong, Sau gửi sẽ giá.

BỆNH LẬU

Thụt bằng thuốc LUGAR mà chữa lậu thì không gì hiệu bằng.

THUỐC THỤT LUGAR có nhiều chất quý ở loài thực vật, trị trùng lậu thì chóng quá; mà nhất là chữa không cần-thận nó nặng lên thì THUỐC LUGAR dùng nhạy lắm.

THUỐC THỤT LUGAR không có mùi gì cả; giá dù ống tiểu tiện thấy nóng hay khó chịu mà dùng ngay thuốc đó thì lậu có gần phát ra cũng tự hẩn.

Hễ muốn giữ không mắc bệnh lậu, thì giao hợp xong rồi, dùng ngay THUỐC THỤT LUGAR.

Cứ thấy dau ống tiểu tiện là thụt trong một ngày thụt 3, 4 lần.

Thụt sẽ để thuốc trong ống tiểu tiện độ 4, 5 phút, rồi sẽ nắn ống đó.

Trước khi thụt thì phải đái tiểu tiện đã, 2, 3 giờ xong rồi lọ tiện tiện nữa.

Trong khi lậu thụt nên dùng thuốc SANTAL MARY và thụt THUỐC LUGAR thì dầu bệnh nặng thế nào cũng phải tiêu diệt

Thuốc thụt Lugar. . . 1$75

Thuốc Santal Mary. 1$00

Bán tại nhà báo chế CHASSAGNE số 59 phố Paul Bert Hanoi

LÒ TRỒNG BẰNG CON-NHỤM

Nhà trồng gai bên Trà-lĩnh quán bằng con-nhụm, sự dễ thuật cho bạn-quán làm. Vậy có lời trình các ngài tới ra những tiền đó chỗ ở, con thì bản-quán không nhận lời gì trả bằng con-nhụm cả.

trị. Chánh-phủ đã trừ tình các phương sách đặc-biệt để có xảy ra việc gì thì bảo thủ trật tự,

Chiến-sự ở Maroc

Trong các chân, nhiều phái xin đầu hàng, nhất là dân Gessalas.

Tàu tay Pháp xem đại bác xuống chiếu nơi.

Về kho của đạo quân thứ 19, ky binh tuần tiễu nhiều nơi.

Chiến sự ở Syrie

Đạo quân của tướng Gamalin vẫn tiến hiện đã đến Mazrou và Seyen.

Việc ở Nam-kỳ

Hội-đồng quản hạt Nam-kỳ, ngày 26 octobre 1925 sẽ họp.

Ngày 15 octobre sẽ vật số lần thứ nhất về trái khoản 8-0 000 đồng của thương-mại hải-cảng.

(Indopacific)

新民書館

Các ngài muốn mua sách tây, sách Tàu, sách mới thời cũ Tân-Dân-Thư-Quán 29, phố Hàng Bông Đào Hanoi, sẽ được giá rẻ.

VIỆC BẮC-KỲ

PHÚ-THỌ

Hỏa tai. — Hôm 25 septembre vào khoảng mười một giờ đêm, tại chỗ làng Nang-sa và làng Hiền-lương giáp với nhau có một nhà vì bất cẩn để lửa cháy đống cái gần bếp và bén lên mái nhà. Nguyên mấy hôm trước giời nắng to, nọ lợp nhà khô dòn, và lá; đó dân làng đã ngủ yên, nên lửa cứ cháy tràn mãi, đến lúc biết thì ngọn lửa đã bốc to nhà ở liền chỉ, bỏ điệp, lửa cháy lan sang cả hai làng, làng Hiền nhờ được mấy người bằng lòng họ giữ ắt đi không có thì hết cả xóm, còn làng Nang cháy đến tận giáp chùa. Tất cả cháy mất ngót trăm nóc nhà, tổn hại chừng gần vạn bạc. Dưới làng Nang-sa phần nhiều đi làm ăn vắng, chỉ được mấy người ở sóm dưới lên, ít người quá nên họ không vào trong xóm được, họ bèn lên giỏ đình chùa, thế là lửa bén cháy đến nhà gần chùa thì tắt, giá không được mấy người can đảm ấy thì cả lẽ cháy suốt làng.

Quan huyện đã về khám chỗ cháy và có khám máy nhà khá nghi về việc nhân trong lúc lửa cháy mượn tiếng đến cứu mà hô, cướp.

Đám cháy này thật khổ cho làng Nang-sa không biết chừng nào, mong rằng lượng trên sẽ chiếu tình mà cứu trợ cho lũ nạn dân ấy.

Đ. B. L. lai cảo.

BẮC-KẠN

Hỉ tin. — Được tin mừng rằng, đến ngày 26 tháng 8 ta M. Nghiêm-đình-Bệ, giáo-học trường Pháp-Việt Bắc-kạn sẽ làm lễ kết hôn với cô Võ-thị-Hòa, là lệnh tái ông Võ-hữu-Đạo ký lục tòa sứ Bắc-kạn.

Vậy có lời mừng lưu làng và tin giải nhau.

新民書館

Các ngài muốn mua sách tây, sách Tàu, sách mới thời cũ Tân-Dân-Thư-Quán 29, phố Hàng Bông Đào Hanoi, sẽ được giá rẻ.

VIỆC KINH-ĐÔ

Làng ăn-cướp làm chay. — Vừa rồi làng An-cựu có thiết một trai đàn ba ngo tại đình làng ấy.

Cuộc trai đàn này làm rất linh-đình, suốt ba hôm có ổ đồng các khoa phạm và các đàn cuộc rất đủ, lại có mời các ông sư đạo cao đức trong đến hộ niệm.

Cuộc trai đàn này mười hai năm mới làm một lần để cầu phúc cho những phái tộc ở trong làng ấy.

Ở Trung-kỳ các nơi hương thôn ít khi mở hội hè đình đám đông chơi bời trả rượn như các xứ khác. Suốt năm duy có hai lễ xuân-kỳ-thu lễ mà thôi; ngoài những lễ ấy thì thường có lễ làm chay hoặc mười năm hay là ba mươi năm một kỳ, bởi vậy mà dầu tinh không có phiền hà về sự góp liêm động mở hội hè phải thêm đều huyễ mạch như vậy tưởng cũng một mỹ tục khá theo vậy.

Năm nay sẽ có mấy lần lụt? — Nay đã hết thượng-tuần trung tâm rồi ấy là khi bão lụt sắp tới. Các nhà nông rất lo sự chẳng hay lụt sẽ có mấy lần, sự ấy ít ai định trước được, Vậy mà đã có người biết được rằng mùa đông năm nay sẽ có mấy lần lụt mất ở sự ấy đã nghiệm đích xác rồi, vì có người đã coi ở lá cây cỏ-ống mà biết được lụt có mấy lần to hay nhỏ.

Lấy lá cây cỏ-ống là nào giá lấy tay mà vuốt, nếu sạch thì thôi, nếu có có mấy khúc nhám tức là mấy cái lụt. — Kỳ thay!

Cái nạn xe đạp và xe kéo. — Chiều hôm 7 cô cô bồi 5 giờ, ở ngã tư bên cạnh nhà đọc báo và Khai-hoá, một cậu thiếu niên ngồi trên một cái xe tay đi đổi nhà thương xuống, một thầy thông đi cái xe đạp lối nhà đọc báo ngang qua, hai xe vô ý chạm phải nhau một cái rất mạnh, cái xe đạp phải lấy mất cái tay lái, còn cái xe kéo bị nứt bông, cũng may sao không can chi đến người, ấy cũng bởi vô ý.

Cái nạn xe cộ ở Hué từ tình-thường trong một tháng có vài lần mà xét ra là do bởi những đứa kéo xe chưa quen thuộc phần nhiều hoặc đang những đứa kéo xe nhỏ quá nên mới xảy ra lắm khi động chạm. Điều ấy sở cảnh-sát nên chấn chỉnh lại cho hoàn toàn.

Xuýt nữa thì trộm lẻn vào phòng xuân! — Tại làng Phú-gi, có nhà ông ba-hộ kia giàu có mà không con, bởi vậy mà ông cưới tiền-thiếp để lo bề kế-tự.

Cách vài ba tháng nay ông mới cưới được một tiền-tình nhan sắc đẹp. Tự nàng về nhà gia-đạo mỗi ngày mỗi thấy suy vi, bởi dù bà vợ cả ghen tuông nên không chăm nom đến việc nhà để đến nỗi suy đồi tệ lậu.

Ông bà thấy vậy sự không dám ấp yêu vợ ngọt, nên phải làm bộ ghét bỏ người tiền thiếp mà bỏ phế ở dưới nhà bếp theo lối tôi-tớ trong nhà.

Mới cách vài hôm nay có một bọm trộm vào nhà ông đã lấy được một ít đồ ở dưới nhà bếp, song có lẽ bọm nầy có rọi đèn là mà trông thấy sắc đẹp cũng nổi cái sóng tình nên bọm mới thừa cơ trong khi tối tăm chúng lẻn lần lần lửa đến thử mái xuân có lẽ bọm ta cũng đã biết cái gia-tình ông bà nầy rồi lắm rồi thì mới dám cởi ngọn lửa sóng ấy. Ngờ đâu nàng có cái khiếu quan tốt nên nàng giơ tay lấy bôm điểm để dưới gối để hẹ mà rọi xem thì tên bọm nắm lấy tay nàng thì nàng la lên, tên bọm vọt chạy. Cả nhà thức dậy mới rõ sự tình rồi mới biết là bọm cũng có lòng hiếu sắc.

Xuýt nữa mà trộm lẻn vào phòng xuân thì dám chắc rồi ra ông bà có bị ghen oan mà phải thiệt, chồng chung mà có con riêng.

Ở cũng bởi nỗi ghen tuông mà sinh lắm điều tàn tệ, gia đạo suy vi chưa tệ mấy cho bằng vợ lẽ ông bà-hộ mà sanh ra một bọm gông đạo chích mới thiệt là nguy!

VIỆC TRUNG-KỲ

VINH

Tin buồn. — Cụ thân-phụ ông Diệp xuân-Giẫn làm ở nhà Mouton Trung-rượu Nghệ-an là hội-viên hội T. B. K. N. C. T. T. tạ thế tại quê xứ ở Cống-đệ-nhất Vinh ngày 7 octobre.

Đúng 11 giờ hôm 10 octobre đã cất đám an táng tại Yên-trường.

Vậy hội T. B. K. N. C. T. T. T. xin có lời cáo tin buồn cùng quý-quyến.

Việc Nam-kỳ

SAIGON

Set đánh tại dãng Frère-Louis. — Chiều hôm 2 octobre vừa rồi đúng năm giờ không êm-can việc-vã chi, thì có ai ngờ không gặm mà có sét. Thình-lình, tổ một tiếng phía trời đầu vang người xa kẻ gần, đạo thì giựt mình, nhất thì kinh-tâm đảng đởm, bỗ rồi có một xem nhà ở đang Legrandière và xem nhà ở đang Frère Louis Verdun người thấy đều ra ngoài cùng mà ngó trông qua phía trời mới đành. Kẻ nói vầy người bàn khác. Ôi! Yêu ma quỉ mi biết tay; bỗng không lại kéo nhau mà chạy ào lên đang Frère Louis là nơi set đánh. Tại trước ba căng phé số 24, số 28 đang thời chật đang, nam-phụ lão ấu không thiếu một. Tây Nam Cha-Cuật đã mau. Đứng mà ngó lên cột đèn khi đang gần cây sao, coi dấu sắt đánh gãy cuốt một nhánh sao nhỏ bằng ngón tay, xuống cột cên khi tay bắc một sen ốc (sa a cai) làm dùa sợi dây của đăng ngang qua cột đèn lộ. Có đôi ba miệng vỏ cây sao set ra, vàng vô mấy căn phố ở gần. Người coi ban rằng ta đến nơi rượu yên tĩnh chi đó chạy tới cây sao nầy mà trốn, nên mới đánh xuống đây. Có xe lại nói trước khi chạy người thấy một

(Xem trang thứ tư)

新民書館

Các ngài muốn mua sách tây, sách Tàu, sách mới thời cũ Tân-Dân-Thư-Quán 29, phố Hàng Bông Đào Hanoi, sẽ được giá rẻ.

CÓ MUA MỚI BIẾT KHÔNG ĐẮT

Các ngài muốn mua máy ảnh và các thứ cần dùng về việc ảnh, hoặc là chụp ảnh, xin cứ qua bộ lại xem hiệu

Hương-ký Photo Hanoi

Dau chi xem không mà chưa chụp ảnh hoặc chưa mua hàng, hiệu ấy cũng xin sẵn lòng hoan-nghênh một cách trọn trọng. Các ngài có đến, mới biết cho rằng những cách chụp ảnh của hiệu ấy đều theo kiểu-mẫu tối tân, nhiều thứ máy ảnh ở các nơi khác chưa đâu có cả.

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 243

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn, song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

2045 MẬU-THỊNH kính cáo.

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 12 Octobre 1921

THI ẨN BÁO ĐỨC

Trên đời mấy kẻ mặt xanh.
Mới hay gặp gỡ bạn lành duyên ưa.

Tối thứ ba 13 Octobre 1925

MÀI DU LANG ĐỘC

CHIÊM HOA KHÔI

(Hồi thứ I)

Có tâm ai khéo dỗ dành.
Lòng cho tài sắc xuân xanh mà hòng.

Tối thứ tư 14 Octobre 1925

MÀI DU LANG ĐỘC

CHIÊM HOA KHÔI

(Hồi thứ II)

Trên đời ít kẻ mặt xanh.
Yêu ta họa có một tanh hàng đầu.

新民書館

Các ngài muốn mua sách tây, sách Tàu, sách mới thời cũ Tân-Dân-Thư-Quán 29, phố Hàng Bông Đào Hanoi, sẽ được giá rẻ.

Làm trai biết uống trà tàu

Sâm mậu liên tâm, mỗi gói 0$20
— ô long, — 0,20
Thanh thái liên tâm, — 0,20
Long phát — 0,20
Hồng thát — 0,15
Vạn xuân — 0,15
Bao thiếc chiếu giá thường 0,10
Chè gói lẻ mỗi trăm 0,50
Ở ra thêm tiền cước phí

Nam-Kỳ

SÂM MẬU LIÊN TÂM

Xe phố Hàng Nón, Hanoi

BÁN đủ một bộ máy Cinéma Pathé thật mới tinh xảo, y nguyên bên Pháp gửi sang. Máy chạy bằng Acétylène, không cần điện; chiếu ở các chốn thôn quê, cũng trong các nơi làm-tuyền sơn-giã được cả.

Ai mua xin viết thư hỏi M. Đạnh ở phố Yên-hưng, tỉnh Quảng-yên.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Saloi
và chất: Urotormine

Giá 1$30 một hộp

HIỆU BÁN ĐỒ VÀNG BẠC

NAM-BẢO

16, Rue de la Soie, 16

HANOI

Làm đồ vàng, đồ bạc; các thứ ngọc đá thạch mã giới, kính gọng đồi mồi, đồng hồ quả quít, ô đan bà, giầy cườm, giầy kim tuyến, giầy nhung, v. v.

Vàng đúng tuổi và bạc nén.

Thợ khéo lấy công và giá thực.

2017

BẾP LIỀN VÀ GIÁ RẺ



Lượt 2$50
1$25 et
0$80

Nhiều và lượt Tây
3$50 3$00
et 2$50

NGUYỄN-NGỌC-LINH

104, Rue du Chanvre, Hanoi
Ateliers de Fabrique à Haiphong
(Porte Dare Mer)

Bán buôn rất hạ



CASQUES EN LIÈGE

2$50 à 3$50

CÁC ÔNG NÊN ĐẾN NGAY HIỆU:

NAM-THỊNH

6, Rue des Cantonnais, 6

HANOI

Hàng rét mới sang — Cái mới rất khéo

Các ông sẽ có quần áo đẹp, tốt, mà giá lại rẻ.

Mong quan khéo biết hàng tốt.

2026

GRANDS MAGASINS REUNIS

Phố Paul-Bert, phố Hàng Khaùch và phố Rollandes

HANOI

ĐỒ AN HẠN MỚI ĐẾN

Bít tất bông xanh, sám, nâu. Đục hột một cái	1$ 10
Bít tất bông trắng, đen, các sắc	1$50 và 1$ 30
Bít tất gạch dòng dọc đẹp bền, mùa và gót dệt dày	0$ 50
Nịt deo bít tất PARIS GARTERS chỗ nịt bằng cao-su chỗ deo bằng cài gài bằng thép. Kiểu Eclipse.	0$ 50
Bretelles chun lằn trên ngũ sắc, lằn dưới trắng. Chỗ deo thay đổi được. Các miếng montures bằng nickel.	0$ 60
Bretelles gọi là COLONIALES, không có kim khí, bằng vải dan. Chỗ deo thay đổi được.	1$ 00
Cà vạt đẹp, nguyên tơ đủ các mùi.	1$20, 1$60, 2$10, 2$40, 2$70, 3$00 và 3$ 50
Khăn pochettes. Lịch sự.	7$ 50, 12$ 00 và 15$ 00
Khăn quàng cổ 140 — 160.	3$ 50 và 4$ 00

LOTA FESTALE N° 40

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe
và lập dưỡng sức lực lại



Rượu DUBONNET
danh tiếng
là nhờ nồng mùi ngon bát ngát
và lại bổ Khỏe
dưỡng lập sức lực lại

Agents generaux en Indochine: CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie
PARIS — SAIGON — HAIPHONG — HANOI

con khỉ leo lên cây sao ấy, rồi kẻ trời đánh xuống.

Những điều bàn luận ấy chắc đã nhầm, nhưng mà theo thói tục nước nhà người ta tin lắm.

Kỳ thật là sét đánh sa xuống cột đèn và cây sao đứng giữa hai căng phố 24 và 26 đang quét ngoài hàng ba. Sét xuống lửa văng lòa mặt tên bồi, điếc tai long óc, song vô hại. Nhà người Tây bên tay mặt số 20, cũng không chi hại cả. Tóm lại, sét đánh chiều hôm ấy tuy vỡ-lở thiên-hạ thì mặc dầu, không hại chi đến người đến vật. Việc rồi, người tin dị-đoan, lượm những vỏ cây, để dành làm thuốc. Cái lòng mê tín đáng nực cười thay ! L. T. T. V.

CHỢ-LỚN

Tự thiến về tội cưỡng dâm. — Vẫn ở đời ai làm người, cũng có cái tình dục, nhưng có kẻ thì kiềm chế nổi, lại có người để nó buông lung không tự trị được.

Những hạng người để tình-dục buông lung thì chẳng trước sau gì cũng phải mang nhục, là vì con người mà khác hơn loài thú thì khác có bao nhiêu đó mà thôi.

Như mới đây có một người nọ tuổi quá năm mươi ở Đức-hòa (Chợ-lớn) mới bị bắt hôm kia về tội hoa nài một đứa con gái nhỏ mới 7 tuổi đầu.

Giải tới làng được tra xét, hẳn có đam tới tòa trị tội tên « già mà còn... máu ». Đang lúc ấy tên nầy mới lấy một miếng thép (nắp hộp cá mòi, à phải) bèn cắt tiện cái dương-vật đi.

Tên nầy tự xử như thế là vì nghĩ thầm trong trí, nên lúc cắt tiện đó chắc cũng có nói thầm : Tại mầy dục, nên tao mang nhục, ấy vậy tao phải cắt cụt mầy đi. T.B.L.

Cuộc thi thơ

Của Nam-phong-Quyền nữ-sĩ

MMMDCLV

Nghìn năm văn-vật đất Thang-long,
Riêng mở trời Nam dấu tu-chung.
Cửa Giám thơm lừng hoa Lý [illegible],
Sân Thi sót lại quả Lê hồng.
Năm trăm thái vận trong dòng Nhị,
Một mảnh thu-dương giải núi Nùng.
Bức cũ dương-đàn [illegible] mới,
Gọi hồn quốc-thủy hỏi non sông.

Nguyễn-[illegible]
Làng [illegible]

MMMDCLVI

Nghìn năm văn-vật đất Thang-long,
Đạo thánh cao tày với [illegible]-công.
Dựng cột cương-thường [illegible] sắt đá
Xây nền danh-giáo đời [illegible] lòng.
Đất Nam Trung [illegible] muôn vạn bạc,
Bảng Lý Trần Lê dấu điện hồng.
Lời học năm châu ngày tấn tới,
Nhìn thư Hồng-Lạc nhức vạn [illegible].

[illegible]
Làng Phú-[illegible], T[illegible]

MMMDCLVII

Nghìn năm văn-vật đất Thang-long
Dựng miếu khen [illegible] thưởng có công.
Nét mực điểm tô nền quốc-túy
Vẽ son rực rỡ dấu hoa phong.
Long lanh bờ bạc văn Khuê-[illegible],
Ngất ngưởng bia [illegible] Lạc-Hồng.
Trần Lý Trần Lê bao thế k[illegible],
Cung-tường cao ngất với non sông.

Nguyễn-thị Ca
Làng Chi-linh, Hải-dương

MMMDCLVIII

Nghìn năm văn-vật đất Thang-long.
Dựng cột cương-thường [illegible].
Chọn bậc cung-tướng trong đất Việt.
Bốn [illegible] khoa-giáp [illegible] trời Đông.
Nhịp nhô bóng nguyệt [illegible] sông Nhị,
Sáng rực màu hoa [illegible] núi Nùng.
Trải suốt bốn triều tô điểm mãi
Hạt hồng [illegible] đã biết bao công.

Hoàng-[illegible]
Làng Phú-[illegible], Thanh-[illegible]

MMMDCLIX

Nghìn năm văn-vật đất Thang-long.
Đạo mạch tương truyền biết mấy dòng.
Khoa-giáp bia làm sương tuyết dượm,
Cung-tường miếu có [illegible] hương nồng.
Dấu nền cách-trí nay thêm rộng,
Mà cột văn-minh trước đã [illegible].
Con nước còn non còn thanh-[illegible],
Quân-thoa bạn gái cũng tôn sùng.

Nguyễn-thị R[illegible]
Làng Yên-lãng, Hải-dương

MMMDCLX

Nghìn năm văn-vật đất Thăng-long,
Ấy của nhà vua thuở Lý phong,
Lễ-nhạc thanh-danh chừng mấy độ,
Y-quan phong thái biết nhiêu dòng,
Nam sơn thắng cảnh đâu bằng đấy,
Phong thủy thiên-nhiên kể chẳng cùng.
Cơ-chỉ lưu phương truyền lại đó,
Nam-bang kinh-đế vững như đồng.

Nguyễn-viết-Ngãi
Làng Yên-lãng, Hải-dương

(Còn nữa)

Nhà Bán-đồ « TẦM-TẦM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trong ly, ngậm phải lúc
thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau dóc giọng, Khỏi đau phổi và đủ trừ các bịnh
NHỨNG LÀ
Số mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đàm nhiệt nơi xam, văn, văn
MÀ NHỨT LÀ PHẢI
HỎI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
bán đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp phải có chữ hơn
- VALDA -
mới thiệt phải

INJECTION PEYRARD



Thuốc thấy hơn hết chế ra đặng đau lâu rồi và biện nghiệm hơn
ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU
mới bị hay là cũ đã lâu rồi
Trong 232 người
[illegible] 231 người
[illegible] Alger
bán cùng các nhà thuốc có danh



Cái sức khỏe của đàn-bà
và cái bệnh đau lưng

Đàn-bà con gái lúc tuổi nhớn lên thường, hay vàng da, sức yếu, đau tim, đau yếu nhức đầu, nhất là buổi sáng lúc thức dậy Ngoài lúc ấy, lại còn lúc khi sinh-sản, lại thường yếu mệt, đau thớ thịt, nặng mi mắt, nặng bàn chân. Sau cùng đàn-bà lại còn lúc trở về già, hay mắc những bệnh như tụ-huyết, tròng mắt, nặng chân.

Trong những lúc ấy, đàn-bà muốn cho khỏi ốm đau thì nên giữ gìn bộ thận, mà lúc nào cũng phải giữ gìn bộ thận vì các bệnh của đàn-bà phần nhiều là bởi thận yếu đau mà để những chất bẩn, và nước acide urique trong máu.

Trong khi ấy thuốc Pilules Foster rất công hiệu, và trong những khi đau thận, đau xương cốt, xưng mắt cá chân, tiểu-tiện đục và có cặn, vân vân, dùng cũng tốt lắm. Các thuốc Foster bán tại số 25, St Ferdinand, Paris 17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa ?

[illegible] Mà đau ba thì bệnh khí hư sinh ra các bệnh [illegible] cùng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt [illegible] cũng chẳng công hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra [illegible] óc, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal* là vị thuốc qui hóa mà uống vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy mới mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

Hiệu bào-chế J. BLANC
L. BLANC kế-nghiệp
Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin
Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ELIXIR HISTOGÉNIQUE Thuốc nước . . . . Giá : 1$25
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE Thuốc hạt . . . . Giá : 1,25
Đều là thuốc bổ, để trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay. Người lớn trẻ con đều dùng được cả.
DÉPURATIF RIBAL. Thuốc tẩy huyết và tiêu độc (ta thường gọi là thuốc lọc máu) trừ các bệnh đau xương đau mình, mụn nhọt ở mặt, trứng cá, v. v. . . . . Giá : 1$30
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống một thìa to . . . . Giá : 1$25
[illegible]

NƯỚC HOA HIỆU L. T. PIVER

Nước hoa Floramy . . . . 0$95
Nước hoa Pompéia 0.95
Nước gội đầu Pompéia . 0.65

GIÁ HẠ NHẤT Ở BẮC-KỲ NÀY
Bán tại nhà Bào-chế CHASSAGNE
Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi



C. J. BONNET
là hiệu to lụa tốt hơn cả



RƯỢU CỦA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ
QUINA-LAROCHE
THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đâu đâu cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lực, bổ tạng phủ, trị bịnh rét làm cho ăn tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai không đều quên đặng. [illegible]

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn [illegible] thuốc QUINA LAROCHE.

[illegible]

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chúng ta có đặng cả vạn giấy chứng và thơ cám ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khác nóng lòng ta

Rất tại thuốc rượu QUINA LAROCHE là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thảy

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bán theo chai rượu trọn một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 8 ly trước cữ rét 2 giờ rưỡi, thế ấy ly chót uống trước cữ nửa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đã khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY
Ông thầy bán thuốc hạng nhứt tại Paris





NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

[illegible]

Giá [illegible] 0$30

NHÀ BA-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt uống thuốc này rất dễ, vì có mùi thơm không có lợm giọng bao giờ !
Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

ẤY LÀ :
Thuốc nước bổ huyết
MÁU BÒ 1$40

油 上 海
DẦU THƯỢNG-HẢI N: 28

HIỆU CON BƯƠM-BƯỚM CỦA TIỆM
ĐẠI-QUANG ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG
Boulevard Tổng-đốc-Phương, N° 25 — Cholon

Nguyên dầu này bên xứ « Thượng-Hải » gởi qua, vốn của một ông lương-y có danh bên Thượng-Hải đã dày công kiếm tìm các thứ thuốc nơi các núi lớn có danh, đem về mà chế luyện theo hóa-học rất kỹ-lưỡng, nó đủ sức trị bịnh bá chứng nhứng là đuổi phong tán nhiệt, ngự hàn, vân vân, rất thần hiệu nhẹ nhàng. Chư quí vị có mua cao đơn hoàn tán dược dầu dược thủy hãy này cho đặng cái nhãn « Bươm-Bướm » hiệu Đại-Quang-Dược-Phòng thì mới là thứ thiệt.

Dầu Thượng-Hải Chủ trị các chứng bịnh kể ra sau này :

1. — Bốn mùa cảm mạo nghẹt mũi nhức đầu tay chơn bải hoại cảm mạo nhằm [illegible], trong uống ngoài thoa thảy đều dùng được.

2. — Trẻ nhỏ trúc đau bụng, ăn uống không tiêu, sinh bụng ợ chua, lòng như lửa đốt, trong [illegible] đau tràng, thổ trung hàn ngoài thoa trong uống cũng đều dùng được.

3. — Đàm lên chận nghẹt, bất tỉnh nhơn sự, hàm răng ngậm cứng, tức thì phải dùng dầu này mà thoa nơi phía trong môi và thoa luôn nơi hai màng răng, thoa [illegible] hai bên cuống họng, phải thoa cho thường thì tỉnh lại liền.

4. — [illegible] khò khè đàm lên chận nghẹn, hơi thở không được thông thì phải lấy dầu này mà thoa [illegible] cuống họng và trước ngực cho thường lại phải nhiều chưng 10 giọt dầu này 1 chút nước sôi mà uống thì sẽ thấy hiệu nghiệm.



5. — Đau bả mắm [illegible] hoặc nhức đau, đau bụng, thì phải lấy dầu này mà thoa hai bên màng tang, trên ngực dưới bụng, rồi cũng làm theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc người có thai mà dùng thường dầu này thì lại càng tốt lắm.

6. — Con nít mà bị kinh phong mửa la ngày đêm la khóc, hoặc hay ọc sữa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7. — Đi tàu đi sông mà mửa hễ biết dùng dầu này thì ắt an nhiên vô sự.

8. Hoặc bị dầu phong đau nhức, hoặc bị phong thấp, tay chân nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau nạng phải dùng dầu này mà thoa xát nơi mấy chỗ đau thì hết liền.

Những là mụt u mụt nhọt các thứ ghẻ chốc con nít bị thai độc mà sinh ghẻ ngứa cả mình, hoặc bị muỗi cắn hoặc sâu xuống cứ dầu này mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG : Người lớn mỗi lần từ 5 giọt đến 10. Con nít từ 1 giọt đến 5 giọt phải pha với nước trà hay là nước sôi mà uống.

Giá mỗi ve là . . . . 0$25 | 12 ve là . . . . 2$50

MẤY HIỆU THUỐC BẮC ĐỀU CÓ BÁN.

Muốn xin sách thuốc của bổn dược-phòng hãy đến Kim-Long à Tourane, Vinh-Sanh-Long à Haiphong, An-Hòa-Đường à Hanoi. Còn nhiều tiệm thuốc bắc có chỗ nữa, xin hãy hỏi thăm mà xin.

